



Câu hỏi trắc nghiệm tư tưởng

Tư tưởng Hồ Chí Minh (Đại học Hà Nội)

Chương mở đầu 11- 01- 2017 Thuyết và Tâm sửa
ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ
Ý NGHĨA HỌC TẬP MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Câu 1. Ở góc độ khoa học chính trị, sinh viên tiếp cận Tư tưởng Hồ Chí Minh theo cách nào?

- A. Hệ thống tri thức tổng hợp.
- B. Hệ thống quan điểm về cách mạng Việt Nam. ***
- C. Tư tưởng của vị anh hùng dân tộc.
- D. Tư tưởng của nhà văn hóa kiệt xuất.

Câu 2. Chọn phương án đúng nhất: Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của

- A. cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam.
- B. cách mạng Việt Nam. ***
- C. cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới.
- D. cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Câu 3. Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh được Đảng ta chính thức nêu ra tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ mấy?

- A. Đại hội VII (1991). ***
- B. Đại hội VIII (1996).
- C. Đại hội IX (2001).
- D. Đại hội X (2006).

Câu 4. Chọn phương án đúng nhất: Tư tưởng Hồ Chí Minh là sản phẩm

- A. khách quan của lịch sử.
- B. chủ quan của Hồ Chí Minh.
- C. cả A và B. ***

Câu 5. Mục đích của tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm giải phóng:

- A. Giai cấp công nhân Việt Nam.
- B. Giai cấp nông dân Việt Nam.
- C. Dân tộc, giai cấp, con người. ***
- D. Dân tộc Việt Nam.

Câu 6. Nội dung cốt lõi, xuyên suốt hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh là gì?

- A. Giải phóng dân tộc.
- B. Giải phóng giai cấp.
- C. Giải phóng con người.
- D. Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. ***

Câu 7. Mục tiêu độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội trong tư tưởng Hồ Chí Minh có thể diễn giải là: giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người?

- A. Đúng. ***
- B. Sai.

Câu 8. Tư tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội của Hồ Chí Minh được hình thành từ khi Người tiếp xúc với văn bản nào?

- A. Cương lĩnh dân tộc.
 - B. Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản.
 - C. Luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa. ***
 - D. Tuyên ngôn thành lập Quốc tế Cộng sản.
- Câu 9.** Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc bàn về vấn đề cơ bản nào của cách mạng Việt Nam?
- A. Chiến lược cách mạng. ***
 - B. Lực lượng cách mạng.
 - C. Lãnh đạo cách mạng.
 - D. Phương pháp cách mạng.
- Câu 10.** Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội bàn về vấn đề cơ bản nào của cách mạng Việt Nam?
- A. Chiến lược cách mạng. ***
 - B. Lực lượng cách mạng.
 - C. Lãnh đạo cách mạng.
 - D. Phương pháp cách mạng.
- Câu 11.** Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc bàn về vấn đề cơ bản nào của cách mạng Việt Nam?
- A. Lãnh đạo cách mạng.
 - B. Lực lượng cách mạng. ***
 - C. Phương pháp cách mạng.
 - D. Thành quả cách mạng.
- Câu 12.** Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam bàn về vấn đề cơ bản nào của cách mạng Việt Nam?
- A. Chiến lược cách mạng.
 - B. Lực lượng cách mạng.
 - C. Lãnh đạo cách mạng. ***
 - D. Phương pháp cách mạng.
- Câu 13.** Tư tưởng Hồ Chí Minh về quân sự bàn về vấn đề cơ bản nào của cách mạng Việt Nam?
- A. Chiến lược cách mạng.
 - B. Lực lượng cách mạng.
 - C. Lãnh đạo cách mạng.
 - D. Phương pháp cách mạng. ***
- Câu 14.** Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế bàn về vấn đề cơ bản nào của cách mạng Việt Nam?
- A. Quan hệ quốc tế. ***
 - B. Lực lượng cách mạng.
 - C. Lãnh đạo cách mạng.
 - D. Phương pháp cách mạng.
- Câu 15.** Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Nhà nước của dân, do dân, vì dân bàn về vấn đề cơ bản nào của cách mạng Việt Nam?
- A. Chiến lược cách mạng.
 - B. Lực lượng cách mạng.

C. Lãnh đạo cách mạng.

D. Thành quả cách mạng. *

Câu 16. Phương án không thuộc nguyên tắc lý luận gắn với thực tiễn trong nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh:

A. Lý luận luôn đi trước cho thực tiễn. *

B. Luôn đem lý luận đối chiếu với thực tiễn.

C. Thông qua thực tiễn để kiểm nghiệm lý luận.

D. Tổng kết thực tiễn nâng lên thành lý luận.

Câu 17. Học tập tư tưởng Hồ Chí Minh cần phải đạt được những yêu cầu nào?

A. Nắm vững bản chất khoa học, cách mạng.

B. Bồi dưỡng lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội.

C. Bồi dưỡng tư duy độc lập, sáng tạo.

D. Tất cả các phương án trên. *

Chương I

CƠ SỞ, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

I. CƠ SỞ HÌNH THÀNH TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Câu 19. Hồ Chí Minh xuất thân trong gia đình:

A. Tiểu tư sản.

B. Nho giáo yêu nước. *

C. Nông dân.

D. Công nhân.

Câu 20. Ai là người thầy đầu tiên của Nguyễn Tất Thành hiểu theo nghĩa cao quý nhất của từ này?

A. Phan Bội Châu.

B. Nguyễn Sinh Sắc. *

C. Vương Thúc Quý.

D. Phan Châu Chinh.

Câu 21. Tư tưởng nào của cụ Nguyễn Sinh Sắc có ảnh hưởng sâu sắc đối với sự hình thành nhân cách Hồ Chí Minh?

A. Quan trường trong đám nô lệ càng nô lệ hơn.

B. Quan nhất thời, dân vạn đại.

C. Lấy dân làm gốc. *

D. Khoan thư sức dân làm kế sâu gốc bền rễ.

Câu 22. Tính chất xã hội Việt Nam khi Hồ Chí Minh ra đi tìm đường cứu nước (1911) là:

A. Xã hội phong kiến độc lập, tự chủ.

B. Xã hội phong kiến, nông nghiệp lạc hậu.

C. Xã hội thuộc địa nửa phong kiến. *

D. Xã hội nửa phong kiến nửa thuộc địa.

Câu 23. Hành trình tìm đường cứu nước của Hồ Chí Minh bắt đầu từ đâu:

A. Bến Nhà Rồng. *

B. Cảng Hải Phòng.

- C. Pác Pó (Cao Bằng).
D. Phan Thiết (Bình Thuận).
- Câu 24.** Chọn phương án đúng nhất: Tư tưởng Hồ Chí Minh bắt nguồn từ
A. tinh hoa văn hoá Việt Nam và nhân loại.
B. chủ nghĩa Mác – Lênin.
C. phẩm chất cá nhân Hồ Chí Minh.
D. **tất cả các phương án trên.** *
- Câu 25.** Giá trị văn hoá Việt Nam tiêu biểu nhất mà Hồ Chí Minh tiếp thu là:
A. **Chủ nghĩa yêu nước.** *
B. Truyền thống đoàn kết.
C. Truyền thống lạc quan, yêu đời.
D. Truyền thống cần cù, sáng tạo.
- Câu 26.** “*Mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và cướp nước*”. Đoạn văn trên của Hồ Chí Minh ca ngợi truyền thống tốt đẹp nào của Dân tộc Việt Nam?
A. Khoan dung độ lượng
B. **Yêu nước.** *
C. Quý trọng hiền tài.
D. Nhân nghĩa.
- Câu 27.** Hồ Chí Minh tiếp thu những học thuyết tiêu biểu nào của văn hoá phương Đông?
A. Nho giáo, Phật giáo, Thiên chúa giáo.
B. **Nho giáo, Phật giáo, Chủ nghĩa Tam dân.** *
C. Nho giáo, Phật giáo, Thuyết Tam nông.
D. Nho giáo, Phật giáo, Thuyết Ba đại diện.
- Câu 28.** Hồ Chí Minh tiếp thu tư tưởng nào của Nho giáo?
A. **Lý tưởng về một xã hội bình trị, hòa đồng.** *
B. Đề cao vai trò của nam giới.
C. Không coi trọng thực nghiệp, doanh lợi.
D. Phân chia xã hội thành lớp trên và lớp dưới.
- Câu 29.** Một trong những giá trị tích cực của Phật giáo mà Hồ Chí Minh tiếp thu là:
A. “Dân tộc độc lập - dân sinh hạnh phúc”.
B. **Tinh thần dân chủ sơ khai.** *
C. Triết lý tu thân dưỡng tính.
D. Khoan thư sức dân làm kế sâu rễ bền gốc.
- Câu 30.** Tìm phương án sai: Một trong những nguồn gốc hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh là văn hóa phương Đông, cụ thể là
A. mặt tích cực của Nho giáo
B. tư tưởng vị tha của Phật giáo
C. **những giá trị văn hóa thời Phục hưng** *
D. chủ nghĩa Tam dân
- Câu 31.** Hồ Chí Minh tiếp thu tư tưởng “*Tự do - Bình đẳng - Bác ái*” từ văn bản nào?

A. Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền Pháp. *

B. Tác phẩm của các nhà Khai sáng Pháp.

C. Luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa.

D. Tuyên ngôn thành lập Quốc tế Cộng sản.

Câu 32. Nguồn gốc lý luận nào trực tiếp quyết định bản chất hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh?

A. Giá trị văn hóa dân tộc.

B. Tinh hoa văn hoá nhân loại.

C. Chủ nghĩa Mác - Lênin. *

D. Phẩm chất Hồ Chí Minh.

Câu 33. Phương án nào không thuộc tiền đề tư tưởng - lý luận hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh?

A. Giá trị văn hóa dân tộc.

B. Năng lực tư duy sáng tạo. *

C. Tinh hoa văn hóa nhân loại.

D. Chủ nghĩa Mác - Lênin.

Câu 34. Theo Hồ Chí Minh, “*linh hồn sống*” của Chủ nghĩa Mác - Lênin là gì?

A. Phương pháp biện chứng. *

B. Chủ nghĩa nhân đạo.

C. Bản chất khoa học.

D. Bản chất cách mạng.

Câu 35. Chọn phương án đúng nhất: Tư tưởng Hồ Chí Minh là sản phẩm của ...

A. sự vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện Việt Nam.

B. sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện Việt Nam.

C. sự vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện Việt Nam. *

D. sự phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện Việt Nam.

Câu 36. Nhân tố chủ quan để Hồ Chí Minh trở thành một nhà tư tưởng lỗi lạc?

A. Tư duy sáng tạo, óc phê phán tinh tường. *

B. Bối cảnh Việt Nam đầu thế kỷ XX.

C. Truyền thống gia đình, quê hương.

D. Bối cảnh thời đại.

II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Câu 37. Tư tưởng Hồ Chí Minh có mấy giai đoạn hình thành và phát triển?

A. Ba.

B. Bốn.

C. Năm. *

D. Sáu.

Câu 38. Giai đoạn trước năm 1911 là giai đoạn Hồ Chí Minh đã

A. hình thành chí hướng cách mạng. *

B. tìm đường giải phóng dân tộc

C. hình thành cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam

- D. kiên trì giữ vững quan điểm
- Câu 39.** Giai đoạn 1911 – 1920 là giai đoạn Hồ Chí Minh đã
A. hình thành chí hướng cách mạng
B. tìm đường giải phóng dân tộc *
C. hình thành cơ bản về cách mạng Việt Nam
D. kiên trì giữ vững quan điểm
- Câu 40.** Giai đoạn 1921 – 1930 là giai đoạn Hồ Chí Minh đã
A. hình thành chí hướng cách mạng
B. tìm đường giải phóng dân tộc
C. hình thành cơ bản về cách mạng Việt Nam *
D. kiên trì giữ vững quan điểm
- Câu 41.** Chọn phương án đúng: Giai đoạn 1930 – 1945 là giai đoạn Hồ Chí Minh đã
A. hình thành chí hướng cách mạng.
B. tìm đường giải phóng dân tộc.
C. hình thành cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam.
D. kiên trì giữ vững quan điểm. *
- Câu 42.** Giai đoạn 1945 – 1969 có ý nghĩa thế nào trong quá trình hình thành, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh?
A. Tìm đường giải phóng dân tộc.
B. Hình thành cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam.
C. Kiên trì giữ vững quan điểm.
D. Phát triển và thắng lợi. *
- Câu 43.** Giai đoạn nào đánh dấu sự hình thành chí hướng cách mạng ở Hồ Chí Minh?
A. Trước 1911. *
B. 1911 – 1920.
C. 1921 – 1930.
D. 1930 – 1945.
- Câu 44.** Hồ Chí Minh đi tìm đường giải phóng dân tộc vào khoảng thời gian nào?
A. 1911 – 1920. *
B. 1921 – 1930.
C. 1930 – 1945.
D. 1945 – 1969.
- Câu 45.** nào đánh dấu sự hình thành cơ bản tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng Việt Nam?
A. 1911 – 1920.
B. 1921 – 1930. *
C. 1930 – 1945.
D. 1945 – 1969.
- Câu 46.** Giai đoạn nào Hồ Chí Minh gặp nhiều khó khăn, thử thách và phải kiên trì giữ vững quan điểm?
A. 1911 – 1920.
B. 1921 – 1930.
C. 1930 – 1945. *

D. 1945 – 1969.

Câu 47. Giai đoạn nào đánh dấu sự phát triển và thắng lợi của tư tưởng Hồ Chí Minh?

A. 1911 – 1920.

B. 1921 – 1930.

C. 1930 – 1945. n

D. 1945 – 1969. *

Câu 48. Chọn phương án đúng nhất: Vì sao Hồ Chí Minh lựa chọn hướng đi sang phương Tây tìm đường cứu nước?

A. Tìm kiếm cơ hội học tập.

B. Tìm hiểu kẻ thù tận trong sào huyệt của nó. *

C. Học hỏi con đường cách mạng tư sản.

D. Vận động ngoại giao.

Câu 50. Nguyễn Ái Quốc sang Mỹ nhằm mục đích gì?

A. Tìm kiếm cơ hội học tập.

B. Nghiên cứu cách mạng dân chủ tư sản Mỹ. *

C. Nghiên cứu Tuyên ngôn độc lập của nước Mỹ.

D. Để kiếm sống.

Câu 51. Hành trình đi tìm đường giải phóng dân tộc của Hồ Chí Minh được khắc họa trong tác phẩm nổi tiếng nào?

A. Người đi tìm hình của nước. *

B. Theo chân Bác.

C. Việt Bắc.

D. Sáng tháng năm.

Câu 52. Điền từ còn thiếu: “.....theo Người về quê Việt/ Đất nước còn xa nhưng hạnh phúc đã gần rồi” (Chế Lan Viên).

A. Luận cương của Lênin *

B. Cương lĩnh dân tộc của Lênin

C. Tuyên ngôn của Quốc tế Cộng sản

D. Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản

Câu 53. Hồ Chí Minh đã phê phán con đường cứu nước của ai là “*Đuổi hổ cửa trước, rước beo cửa sau*”?

A. Hàm Nghi.

B. Phan Bội Châu. *

C. Phan Châu Trinh.

D. Hoàng Hoa Thám.

Câu 54. Hồ Chí Minh đã phê phán con đường cứu nước của ai là “*Cầu xin giặc rủ lòng thương*”?

A. Hàm Nghi.

B. Phan Bội Châu.

C. Phan Châu Trinh. *

D. Hoàng Hoa Thám.

Câu 55. Hồ Chí Minh phê phán con đường cứu nước của ai “*Còn mang nặng cốt cách phong kiến*”?

A. Hoàng Hoa Thám. *

- B. Phan Bội Châu.
- C. Phan Châu Trinh.
- D. Nguyễn Thái Học.

Câu 56. Sự kiện đánh dấu bước ngoặt trong quá trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc là tham gia:

- A. Tham gia đại hội Tua (1920). *
- B. Tham gia câu lạc bộ Phôbua (1914).
- C. Tham gia đại hội V Quốc tế Cộng sản (1924).
- D. Tham gia đại hội Quốc tế nông dân (1923).

Câu 57. Con đường dẫn Hồ Chí Minh đến với chủ nghĩa Mác - Lênin là

- A. chủ nghĩa dân tộc.
- B. chủ nghĩa yêu nước. *
- C. chủ nghĩa cộng sản.
- D. mong muốn nâng cao nhận thức.

Câu 58. Hoàn thành câu: “..... đến với Người như một ánh sáng kỳ diệu nâng cao về chất tất cả những hiểu biết và tình cảm cách mạng mà Người hằng nung nấu”.

- A. Tuyên ngôn thành lập Quốc tế Cộng sản
- B. Luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa *
- C. Tuyên ngôn của Đảng cộng sản
- D. Cương lĩnh dân tộc

Câu 59. Những bài giảng lý luận của Nguyễn Ái Quốc tại lớp huấn luyện ở Quảng Châu Trung Quốc tập hợp thành văn kiện nào?

- A. Bản án chế độ thực dân Pháp
- B. Đường Kách mệnh *
- C. Thường thức chính trị
- D. Đạo đức cách mạng

Câu 60. Tờ báo do Nguyễn Ái Quốc sáng lập, là cơ quan trung ương của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên là:

- A. Tiếng chuông rền
- B. Người cùng khổ
- C. Thanh Niên *
- D. Việt Nam độc lập

Câu 61. Tác phẩm nào đánh dấu sự hình thành cơ bản tư tưởng Hồ Chí Minh về con đường cách mạng Việt Nam?

- A. Bản án chế độ thực dân Pháp.
- B. Đường Kách mệnh.
- C. Chánh cương, Sách lược vắn tắt.
- D. Cả ba tác phẩm trên. *

Câu 62. Ý nghĩa quan trọng nhất của các tác phẩm Bản án chế độ thực dân Pháp, Đường Kách mệnh đối với cách mạng Việt Nam là:

- A. Tổ cáo tội ác của chủ nghĩa thực dân.
- B. Kêu gọi nhân dân đấu tranh giành độc lập.
- C. Hình thành cơ bản tư tưởng về cách mạng. *
- D. Là tài liệu truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin.

- Câu 63.** Vì sao trong giai đoạn 1930 - 1945, Hồ Chí Minh gặp nhiều khó khăn, thử thách và phải kiên trì giữ vững quan điểm?
- A. Hồ Chí Minh bị tuyên án tử hình vắng mặt.
 - B. Hồ Chí Minh bị bắt vào nhà tù thực dân.
 - C. Quốc tế Cộng sản chưa nhận thức đúng tình hình Việt Nam. *
 - D. Nội dung của Cương lĩnh Tháng Hai năm 1930 còn vắn tắt.
- Câu 64.** Trong giai đoạn 1930 - 1945, Hồ Chí Minh đã kiên trì giữ vững quan điểm nào?
- A. Đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu. *
 - B. Đặt nhiệm vụ giải phóng giai cấp lên hàng đầu.
 - C. Tiến hành giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp.
 - D. Chờ thắng lợi của cách mạng vô sản chính quốc.
- Câu 66.** Năm 1941, sau khi về Cao Bằng, Hồ Chí Minh chỉ đạo thành lập tổ chức nào để tập hợp lực lượng cách mạng?
- A. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.
 - B. Mặt trận Việt Minh. *
 - C. Hội Liên Việt.
 - D. Hội phản đế đồng minh.
- Câu 67.** Nơi ở và làm việc của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trong những ngày đầu trở về nước lãnh đạo cách mạng Việt Nam?
- A. Pác Bó (Cao Bằng) *
 - B. ATK Định Hóa (Thái Nguyên)
 - C. ATK Tân Trào (Tuyên Quang)
 - D. Chiêm Hóa (Tuyên Quang)
- Câu 68.** Nơi ở và làm việc của lãnh tụ Hồ Chí Minh trong thời gian lãnh đạo tổng khởi nghĩa Tháng 8-1945 ?
- A. Pác Bó (Cao Bằng).
 - B. ATK Định Hóa (Thái Nguyên).
 - C. ATK Tân Trào (Tuyên Quang). *
 - D. Chiêm Hóa (Tuyên Quang).
- Câu 69.** Nơi ở và làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong quá trình lãnh đạo cuộc kháng chiến chống pháp 1947-1954?
- A. Pác Bó (Cao Bằng)
 - B. ATK Định Hóa (Thái Nguyên) *
 - C. ATK Tân Trào (Tuyên Quang)
 - D. Chiêm Hóa (Tuyên Quang)
- Câu 70.** Câu thơ “Ba mươi năm ấy chân không nghỉ/ Mà đến bây giờ mới tới nơi” (Theo chân Bác) nói về sự kiện nào trong cuộc đời cách mạng của Hồ Chí Minh?
- A. Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
 - B. Về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng. *
 - C. Thành lập Hội Liên Việt.
 - D. Thành lập nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa.

Câu 71. Đảng khẳng định “*Cùng với Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của toàn Đảng, toàn dân*” từ:

A . Đại hội VII (1991). *

B . Đại hội VIII (1996).

C . Đại hội IX (2001).

D. Đại hội X (2006).

Câu 72. Học tập tư tưởng Hồ Chí Minh cần phải đạt được những yêu cầu nào?

A. Năm vững bản chất khoa học và cách mạng.

B. Bồi dưỡng lòng yêu nước gắn liền với yêu chủ nghĩa xã hội.

C. Bồi dưỡng tư duy độc lập, tự chủ, đổi mới và sáng tạo.

D. Tất cả các phương án trên. *

Câu 73. Tư tưởng Hồ Chí Minh: độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội giai đoạn 1945 - 1954 thể hiện qua nhiệm vụ nào?

A. Nhân nhượng có nguyên tắc.

C. Cùng thực hiện hai chiến lược cách mạng

B. Kháng chiến chống Pháp.

D. Kháng chiến chống Pháp – xây dựng chế độ mới. *

Câu 74. Tư tưởng Hồ Chí Minh: độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong thời kì 1954 - 1975 thể hiện qua nhiệm vụ nào?

A. Nhân nhượng có nguyên tắc.

B. Cùng thực hiện hai chiến lược cách mạng *

C. Kháng chiến chống Pháp.

D. Kháng chiến chống Pháp – xây dựng chế độ mới.

Câu 75. Tư tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong giai đoạn hiện nay thể hiện qua nhiệm vụ nào?

A. Công nghiệp hóa - hiện đại hóa.

B. Phát triển kinh tế, xây dựng Đảng và nền văn hóa mới.

C. Xây dựng - bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa. *

D. Nhân nhượng có nguyên tắc.

Câu 76. Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là nội dung cốt lõi, xuyên suốt hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh?

A. Đúng. *

B. Sai.

Câu 77. Tư tưởng Hồ Chí Minh là sản phẩm chủ quan của Người?

A. Đúng.

B. Sai. *

Câu 78. Tư tưởng Hồ Chí Minh là sản phẩm khách quan của lịch sử?

A. Đúng.

B. Sai. *

Câu 79. Tư tưởng Hồ Chí Minh là sản phẩm vừa mang tính khách quan vừa mang tính chủ quan?

A. Đúng. *

B. Sai.

Chương II
TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VẤN ĐỀ DÂN TỘC
VÀ CÁCH MẠNG GIẢI PHÓNG DÂN TỘC

- Câu 80.** Hồ Chí Minh nghiên cứu vấn đề dân tộc ở phạm vi nào?
A. Dân tộc nói chung.
B. Dân tộc trong xã hội tiền tư bản.
C. Dân tộc trong xã hội tư sản.
D. Dân tộc thuộc địa. *
- Câu 81.** Công lao của Hồ Chí Minh là bàn về cuộc đấu tranh chống
A. chủ nghĩa thực dân *
B. chủ nghĩa đế quốc
C. chủ nghĩa tư bản
D. chủ nghĩa phát xít
- Câu 82.** Theo Hồ Chí Minh, mục tiêu trước hết của cách mạng thuộc địa là:
A. Giải phóng giai cấp.
B. Giải phóng dân tộc. *
C. Giải phóng phụ nữ.
D. Giải phóng con người.
- Câu 83.** Hồ Chí Minh xác định: Người nông dân ở các thuộc địa có nguyện vọng nào?
A. Ruộng đất cao hơn độc lập dân tộc.
B. Độc lập dân tộc ngang bằng với yêu cầu ruộng đất.
C. Độc lập dân tộc cao hơn yêu cầu ruộng đất. *
D. Họ chỉ có nguyện vọng ruộng đất.
- Câu 84.** Căn cứ để Hồ Chí Minh xác định mục tiêu trước hết của các dân tộc thuộc địa là đấu tranh giành độc lập:
A. Lý luận của chủ nghĩa Mác – Lênin.
B. Sự chỉ đạo của Quốc tế Cộng sản.
C. Kinh nghiệm đấu tranh ở các thuộc địa.
D. Mâu thuẫn cơ bản nhất của xã hội thuộc địa. *
- Câu 85.** Dựa trên văn bản nào để Hồ Chí Minh khái quát: “*Tất cả các dân tộc trên thế giới sinh ra đều bình đẳng. Dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng, quyền tự do*”?
A. Luận cương Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa.
B. Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền Pháp. *
C. Tác phẩm của các nhà Khai sáng Pháp.
D. Tuyên ngôn thành lập Quốc tế Cộng sản.
- Câu 86.** Hồ Chí Minh viết: “*Tất cả các dân tộc trên thế giới sinh ra đều bình đẳng. Dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng, quyền tự do*” trong văn kiện nào?
A. Bản án chế độ thực dân Pháp.
B. Đường Kách mệnh.
C. Cương lĩnh chính trị đầu tiên.
D. Tuyên ngôn độc lập. *

Câu 87. Nguyễn Ái Quốc gửi bản *Yêu sách của nhân dân An Nam* (1919) đến hội nghị nào?

A. Vecxay. *

A. Potxđam.

B. Gionevo.

C. Pari.

Câu 88. Trong *Yêu sách gửi Hội nghị Vecxay* (1919), Nguyễn Ái Quốc đã đòi những quyền cơ bản nào cho nhân dân Việt Nam?

A. Quyền độc lập dân tộc.

B. Quyền tự quyết dân tộc.

C. Quyền bình đẳng dân tộc.

D. Quyền tự do, dân chủ tối thiểu. *

Câu 89. Nội dung cơ bản nhất của Cương lĩnh Tháng 2- 1930 do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo là gì?

A. Đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu. *

B. Đặt nhiệm vụ giải phóng giai cấp lên hàng đầu.

C. Cùng thực hiện giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp.

D. Chờ thắng lợi của cách mạng chính quốc.

Câu 90. Điểm mới trong tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền độc lập dân tộc so với các bậc tiền bối trong lịch sử Việt Nam là:

A. Độc lập dân tộc gắn với toàn vẹn lãnh thổ.

B. Độc lập dân tộc gắn với quyền tự quyết dân tộc.

C. Độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội. *

D. Quyết tâm bảo vệ nền độc lập đã giành được.

Câu 91. Khẩu hiệu “*Đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn phong kiến. Làm cho nước Nam hoàn toàn độc lập*” được Hồ Chí Minh nêu ra khi nào?

A. Hội nghị Trung ương 8(1941).

B. Hội nghị thành lập Đảng 1930. *

C. Tổng khởi nghĩa Tháng 8-1945.

D. Kháng chiến chống Pháp (1945-1954).

Câu 92. Khẩu hiệu “*Dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập*” được Hồ Chí Minh nêu ra khi nào?

A. Hội nghị thành lập Đảng (1930).

B. Tổng khởi nghĩa Tháng 8-1945. *

C. Kháng chiến chống Pháp (1945-1954).

D. Kháng chiến chống Mỹ (1954-1969).

Câu 93. Khẩu hiệu “*Chúng ta thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ*” được Hồ Chí Minh nêu ra khi nào?

A. Hội nghị thành lập Đảng (1930).

B. Tổng khởi nghĩa Tháng Tám (1945).

C. Kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954). *

D. Kháng chiến chống Mỹ (1954 - 1969).

Câu 94. Khẩu hiệu “*Không có gì quý hơn độc lập tự do!*” được Hồ Chí Minh nêu ra khi nào?

A. Hội nghị thành lập Đảng (1930).

- B. Tổng khởi nghĩa Tháng Tám (1945).
- C. Kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954).
- D. Kháng chiến chống Mỹ (1954 - 1969). *

Câu 95. Trong Hội nghị thành lập Đảng, khẩu hiệu chiến lược mà Hồ Chí Minh nêu ra là:

- A. “Đánh đổ đế quốc Pháp và bọn phong kiến. Làm cho nước Nam hoàn toàn độc lập”. *
- B. “Dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập”.
- C. “Chúng ta thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ”.
- D. “Không có gì quý hơn độc lập tự do!”

Câu 96. Trong Tổng khởi nghĩa Tháng 8-1945, khẩu hiệu chiến lược của Hồ Chí Minh để giành độc lập dân tộc là:

- A. “Đánh đổ đế quốc Pháp và bọn phong kiến. Làm cho nước Nam hoàn toàn độc lập”.
- B. “Dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập”. *
- C. “Chúng ta thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ”.
- D. “Không có gì quý hơn độc lập tự do!”

Câu 97. Trong kháng chiến chống Pháp, khẩu hiệu chiến lược của Hồ Chí Minh để bảo vệ nền độc lập là:

- A. “Đánh đổ đế quốc Pháp và bọn phong kiến. Làm cho nước Nam hoàn toàn độc lập”.
- B. “Dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập”.
- C. “Chúng ta thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ”. *
- D. “Không có gì quý hơn độc lập tự do!”

Câu 98. Trong kháng chiến chống Mỹ, khẩu hiệu chiến lược của Hồ Chí Minh để bảo vệ nền độc lập là:

- A. “Đánh đổ đế quốc Pháp và bọn phong kiến. Làm cho nước Nam hoàn toàn độc lập”.
- B. “Dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập”.
- C. “Chúng ta thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ”.
- D. “Không có gì quý hơn độc lập tự do!” *

Câu 99. Luận điểm nào?

- A. “Độc lập, tự do là bất khả xâm phạm của các dân tộc”.
- B. “Dân tộc - độc lập, dân quyền - tự do, dân sinh - hạnh phúc”. *
- C. “Chúng ta tranh được độc lập rồi mà dân cứ chết đói, chết rét thì độc lập cũng không có nghĩa gì”.
- D. “Không có gì quý hơn độc lập, tự do!”

- Câu 100.** Chọn phương án đúng nhất: Theo Hồ Chí Minh, động lực lớn ở các nước thuộc địa đang đấu tranh giành độc lập là
 A. truyền thống yêu nước.
 B. truyền thống hiếu học.
 C. chủ nghĩa dân tộc chân chính. *
 D. chủ nghĩa quốc tế vô sản.
- Câu 101.** Chọn phương án đúng nhất: Theo Hồ Chí Minh, con đường phát triển của các dân tộc thuộc địa sau khi giành được độc lập là gì?
 A. Tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.
 B. Phát triển chủ nghĩa yêu nước xã hội chủ nghĩa.
 C. Quan tâm bảo vệ độc lập của các dân tộc.
 D. Tất cả các phương án trên. *

II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CÁCH MẠNG GIẢI PHÓNG DÂN TỘC

- Câu 102.** Cách mạng giải phóng dân tộc (sau đó phát triển thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân) theo con đường cách mạng vô sản của Hồ Chí Minh diễn ra trong khoảng thời gian nào?
 A. 1930 – 1954.
 B. 1954 – 1975.
 C. 1930 – 1975. *
 D. 1930 – 1975.
- Câu 103.** Theo Hồ Chí Minh: Cách mạng giải phóng dân tộc muốn thắng lợi phải đi theo con đường
 A. của các nhà yêu nước tiền bối.
 B. cách mạng tư sản.
 C. cách mạng vô sản. *
 D. cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới.
- Câu 104.** Bài thơ nào của Tố Hữu thể hiện niềm vui sướng của thanh niên Việt Nam khi được tiếp nhận con đường cách mạng vô sản ?
 A. Từ ấy *
 B. Nhớ đồng
 C. Tiếng hát đi đày
 D. Tâm tư trong tù
- Câu 106.** Văn kiện đã nào chỉ cho Hồ Chí Minh con đường cách mạng vô sản?
 A. Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản.
 B. Nhà nước và Cách mạng.
 C. Luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa. *
 D. Tuyên ngôn thành lập Quốc tế Cộng sản.
- Câu 107.** “Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng tối mà tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: hỡi đồng bào bị đọa đày đau khổ? Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng của chúng ta”. Đoạn văn trên tả lại cảm xúc của Hồ Chí Minh khi đọc tác phẩm:
 A. Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản.
 B. Luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa. *
 C. Nhà nước và Cách mạng.
 D. Đấu tranh giai cấp ở Pháp.

- Câu 108.** Theo Hồ Chí Minh, cuộc cách mạng nào đã mở ra trước mắt nhân dân thuộc địa thời đại cách mạng chống đế quốc, giải phóng dân tộc?
- A. Cách mạng Anh.
 - B. Cách mạng Pháp.
 - C. Cách mạng Mỹ.
 - D. Cách mạng Tháng Mười Nga. *
- Câu 109.** Theo Hồ Chí Minh, ai là người “*đã đặt tiền đề cho một thời đại mới, thật sự cách mạng trong các nước thuộc địa*”?
- A. Các Mác.
 - B. Ph.Ăngghen.
 - C. V.I.Lênin. *
 - D. Xtalin.
- Câu 110.** Sự kiện nào đã chấm dứt hoàn toàn ảnh hưởng của khuynh hướng dân chủ tư sản đối với cách mạng Việt Nam?
- A. Cuộc binh biến ở Thái nguyên (1917).
 - B. Cuộc bãi công của công nhân Ba Son (1925).
 - C. Cuộc khởi nghĩa Yên Bái (1930). *
- Câu 111.** Hoàn thành câu nói của Hồ Chí Minh: “*Làm cách mạng rồi thì quyền giao cho*”.
- A. dân chúng số nhiều *
 - B. giai cấp công nhân
 - C. giai cấp nông dân
 - D. giai cấp công nhân và nông dân
- Câu 112.** Theo Hồ Chí Minh, điểm khởi đầu của cách mạng vô sản Việt Nam là:
- A. Giải phóng dân tộc. *
 - B. Giải phóng giai cấp.
 - C. Giải phóng con người.
 - D. Giải phóng phụ nữ.
- Câu 113.** Căn cứ để Hồ Chí Minh xác định cách mạng Việt Nam từ giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp đến giải phóng con người:
- A. Lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin.
 - B. Sự chỉ đạo của Quốc tế Cộng sản.
 - C. Kinh nghiệm đấu tranh giải phóng thuộc địa.
 - D. Mâu thuẫn cơ bản nhất của xã hội Việt Nam đương thời. *
- Câu 114.** Mâu thuẫn cơ bản nhất của xã hội Việt Nam đầu thế kỷ XX là mâu thuẫn giữa
- A. giai cấp nông dân với giai cấp địa chủ
 - B. giai cấp công nhân với giai cấp tư sản
 - C. công nhân, nông dân với thực dân Pháp
 - D. toàn dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp *
- Câu 115.** Theo Hồ Chí Minh, cách mạng giải phóng dân tộc muốn thắng lợi phải có
- A. một cá nhân xuất sắc lãnh đạo
 - B. đảng cộng sản lãnh đạo *

- C. tổ chức, đoàn thể lãnh đạo
D. Quốc tế cộng sản chỉ đạo
- Câu 116.** Theo Hồ Chí Minh, vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân trong cách mạng Việt Nam do yếu tố nào quy định?
A. Ý muốn của Đảng Cộng sản.
B. Số lượng của giai cấp công nhân.
C. **Đặc tính của giai cấp công nhân.** *
D. Sự phát triển của phong trào công nhân.
- Câu 117.** Theo Hồ Chí Minh, lực lượng của cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam bao gồm:
A. Công nhân.
B. Nông dân.
C. Công nhân và nông dân.
D. **Toàn dân.** *
- Câu 118.** Hoàn thành luận điểm của Hồ Chí Minh: Cách mạng giải phóng dân tộc là sự nghiệp đoàn kết của toàn dân trên cơ sở liên minh
A. **công – nông** *
B. công – nông và các tầng lớp lao động khác.
C. công – nông và các lực lượng yêu nước khác.
D. công – nông – trí thức.
- Câu 119.** Hồ Chí Minh xác định vai trò của tư sản dân tộc và tiểu, trung địa chủ trong cách mạng giải phóng dân tộc là:
A. Gốc của cách mạng.
B. Lực lượng nòng cốt của cách mạng.
C. **Bạn đồng minh của cách mạng.** *
D. Đối tượng của cách mạng.
- Câu 120.** Hồ Chí Minh xác định đối tượng của cách mạng giải phóng dân tộc gồm những lực lượng nào?
A. Giai cấp tư sản bản xứ và địa chủ phong kiến.
B. Thực dân Pháp và giai cấp tư sản.
C. **Thực dân Pháp, đại địa chủ, tư sản mại bản.** *
D. Thực dân Pháp.
- Câu 121.** Hồ Chí Minh viết “*Cách mệnh là việc chung của cả dân chúng chứ không phải việc một hai người*” trong văn kiện nào?
A. Bản án chế độ thực dân Pháp.
B. **Đường Kách mệnh.** *
C. Chánh cương, Sách lược vắn tắt.
D. Lời kêu gọi sau khi thành lập Đảng.
- Câu 122.** Trong các câu sau, câu nào của Hồ Chí Minh?
A. **“Cách mạng là việc chung của cả dân chúng”.** *
B. “Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng”.
C. “Cách mạng là sự nghiệp của cá nhân anh hùng”.
D. “Quần chúng nhân dân là người sáng tạo chân chính ra lịch sử”.
- Câu 123.** Theo Hồ Chí Minh, cách mạng giải phóng dân tộc muốn thắng lợi phải:

- A. Tiến hành chủ động, sáng tạo. *
- B. Dựa vào thắng lợi của cách mạng chính quốc.
- C. Dựa vào thắng lợi của cách mạng Trung Quốc.
- D. Dựa vào thắng lợi của các thuộc địa khác.

Câu 124. Trong các câu sau, câu nào không phải của Hồ Chí Minh?

- A. “Tự lực cánh sinh, dựa vào sức mình là chính”.
- B. “Đem sức ta mà tự giải phóng cho ta”.
- C. “Sự nghiệp giải phóng giai cấp công nhân phải là sự nghiệp của bản thân giai cấp công nhân”.
- D. “Công cuộc giải phóng anh em chỉ có thể thực hiện được bằng sự nỗ lực của bản thân anh em”.

Câu 125. Hoàn thành câu nói của Hồ Chí Minh:

“Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy mà tự giải phóng cho ta”.

- A. dựa vào sự đoàn kết của toàn dân
- B. đem sức ta *
- C. dựa vào sự giúp đỡ quốc tế
- D. dưới sự lãnh đạo của Đảng

Câu 126. Quan điểm phong trào Cộng sản quốc tế đầu thế kỷ XX nhấn mạnh nhiệm vụ của các nước thuộc địa là:

- A. Làm cách mạng giải phóng dân tộc.
- B. Làm cách mạng ruộng đất.
- C. Làm cách mạng giải phóng phụ nữ.
- D. Làm cách mạng giải phóng con người.

Câu 127. Hồ Chí Minh nhấn mạnh nhiệm vụ của các nước thuộc địa đầu thế kỷ XX là:

- A. Làm cách mạng giải phóng dân tộc.
- B. Làm cách mạng ruộng đất.
- C. Làm cách mạng giải phóng phụ nữ.
- D. Làm cách mạng giải phóng con người.

Câu 128. Luận điểm nào dưới đây đúng với tư tưởng Hồ Chí Minh?

- A. Cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa giành thắng lợi đồng thời với thắng lợi của cách mạng vô sản ở chính quốc.
- B. Thắng lợi của cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa phụ thuộc vào thắng lợi của cách mạng vô sản ở chính quốc.
- C. Cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa có khả năng nổ ra và giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc.

Câu 129. Hồ Chí Minh đã dùng hình tượng nào để nói về mối quan hệ khăng khít giữa cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa với cách mạng vô sản ở chính quốc?

- A. Con rồng tre.
- B. Con diều hâu.
- C. Con đĩa hai vôi.
- D. Con chim hai cánh.

Câu 130. Hồ Chí Minh nói nếu xem thường cách mạng thuộc địa tức là:

- A. Muốn đánh chết rắn (chủ nghĩa tư bản) đằng đuôi.

- B. Muốn đánh chết rắn đặng đầu.
C. Muốn đánh chết rắn ở giữa.
- Câu 131.** Hồ Chí Minh đã dùng hình tượng nào để chỉ chủ nghĩa tư bản?
A. Cái đòn xóc.
B. Con bạch tuộc.
C. Con đĩa hai vôi.
D. Con chim hai cánh.
- Câu 132.** Chủ nghĩa tư bản được ví như một con đĩa hai vôi. Hình tượng đó Nguyễn Ái Quốc sử dụng trong tác phẩm nào?
A. Bản án chế độ thực dân Pháp.
B. Báo cáo về Bắc kỳ, Trung kỳ, Nam Kỳ gửi Quốc tế Cộng sản.
C. Đường Kách mệnh.
D. Con rồng tre.
- Câu 133.** Trong câu thơ: “Lạc nước hai xe Đành bỏ phí/ Gặp thời một tốt cũng tàn công” Hồ Chí Minh muốn nhấn mạnh vấn đề nào:
A. Tình thế cách mạng
B. Thời cơ cách mạng *
C. Lực lượng cách mạng
- Câu 134.** Đường lối kháng chiến chống Pháp giai đoạn 1946 – 1954 mà Hồ Chí Minh và Đảng ta đề ra là:
A. Vừa kháng chiến vừa kiến quốc.
A. Hòa để tiến.
B. Trường kì kháng chiến, tự lực cánh sinh. *
C. Tiến hành đồng thời hai chiến lược cách mạng.
- Câu 135.** Đường lối kháng chiến chống Mỹ giai đoạn 1954 - 1975 mà Hồ Chí Minh và Đảng ta đề ra là:
A. Vừa kháng chiến vừa kiến quốc.
B. Tiến hành đồng thời hai chiến lược cách mạng. *
C. Trường kì kháng chiến, tự lực cánh sinh.
D. Hòa để tiến.
- Câu 136.** Trong kháng chiến chống Pháp, Hồ Chí Minh nêu khẩu hiệu “Ai có súng dùng súng, ai có gươm dùng gươm, không có súng gươm thì dùng cuốc, thuổng, gậy gộc”. Có mấy thứ vũ khí?
A. Ba
B. Bốn
C. Năm *
D. Sáu.
- Câu 137.** Sự chỉ đạo của Hồ Chí Minh: tiến hành đồng thời hai chiến lược cách mạng là cách mạng xã hội chủ nghĩa và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân giai đoạn 1954 - 1975 thể hiện chân lý nào?
A. **Cách mạng là sáng tạo.** *
B. Cách mạng tiến công.
C. Cách mạng nhưng.
- Câu 138.** Hồ Chí Minh được thừa nhận là người khởi xướng cuộc đấu tranh giải phóng của các dân tộc thuộc địa trong thế kỷ XX?

A. **Đúng**

B. Sai.

Câu 139. "Chỉ có thể thực hiện hoàn toàn công cuộc giải phóng các thuộc địa khi giai cấp vô sản giành được thắng lợi ở các nước tư bản tiên tiến".
Mệnh đề của Hồ Chí Minh?

A. Đúng.

B. Sai.

Câu 140. Cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa có khả năng nổ ra, giành thắng lợi trước và tác động tích cực trở lại với các nước chính quốc.
Luận điểm trên của Hồ Chí Minh, đúng hay sai?

A. Đúng.

B. Sai.

Chương III

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ CON ĐƯỜNG QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM

Câu 141. Chọn phương án đúng nhất: Căn cứ vào đâu để Hồ Chí Minh lựa chọn độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội?

A. Căn cứ vào lý luận Mác – Lênin.

B. Mỗi quan hệ giữa độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội.

C. Phù hợp với nguyện vọng nhân dân Việt Nam.

D. Tất cả các phương án trên.

Câu 142. Theo Hồ Chí Minh, đặc trưng quan trọng nhất của chủ nghĩa xã hội là gì?

A. Do nhân dân lao động làm chủ.

B. Có nền kinh tế phát triển cao.

C. Phát triển cao về văn hoá, đạo đức; xã hội công bằng, hợp lý, văn minh.

D. Chủ nghĩa xã hội là công trình tập thể của nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Câu 143. Theo Hồ Chí Minh, mục tiêu tổng quát của chủ nghĩa xã hội là gì?

A. Một nền kinh tế hiện đại, có sức tăng trưởng cao.

B. Không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống của nhân dân.

C. Phát triển mạnh mẽ khoa học - kỹ thuật.

D. Bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân lao động.

Câu 144. Theo Hồ Chí Minh, đâu là nguyên tắc phân phối chủ yếu nhất trong chủ nghĩa xã hội?

A. Làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu.

B. Làm theo năng lực, hưởng theo lao động.

C. Phân phối bình quân cho tất cả mọi người.

D. Phân phối theo phúc lợi xã hội.

Câu 145. Theo Hồ Chí Minh, chủ nghĩa cộng sản dễ thích ứng ở đâu?

A. Các nước châu Âu.

- B. Các nước châu Á, phương Đông. *
- C. Các nước Tư bản phát triển.
- D. Các nước thuộc địa đang đấu tranh giành độc lập.
- Câu 146.** Chọn phương án đúng: Theo Hồ Chí Minh, động lực quan trọng nhất của chủ nghĩa xã hội là:
- A. Nguồn vốn.
- B. Khoa học – kỹ thuật.
- C. Con người.
- D. Sự trợ giúp của hệ thống xã hội chủ nghĩa.
- Câu 147.** Theo Hồ Chí Minh, nòng cốt của lực lượng cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam là gì?
- A. Liên minh công – nông.
- B. Liên minh công – nông và các tầng lớp lao động khác
- C. Liên minh công – nông và các lực lượng yêu nước khác.
- D. Liên minh công – nông – trí thức. *
- Câu 148.** Hồ Chí Minh có câu nói nổi tiếng nào về vai trò của trí thức ?
- A. “Hiền tài là nguyên khí của quốc gia”.
- B. “Trí thức là vốn liếng quý báu của dân tộc”. *
- C. “Công nông trí thức hóa, trí thức công nông hóa”.
- Câu 149.** Chọn phương án đúng nhất: Theo Hồ Chí Minh, biện pháp để phát huy nhân tố con người (trên phương diện cộng đồng) trong xây dựng chủ nghĩa xã hội là:
- A. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.
- B. Chống lợi ích nhóm.
- C. Chống chủ nghĩa cá nhân.
- D. Chống tham ô, lãng phí, quan liêu.
- Câu 150.** Chọn phương án đúng nhất: Theo Hồ Chí Minh, biện pháp để phát huy nhân tố con người (trên phương diện cá nhân) trong xây dựng chủ nghĩa xã hội là:
- A. Tác động vào nhu cầu và lợi ích.
- B. Tác động vào động lực tinh thần.
- C. Cả hai phương án trên.
- Câu 151.** Theo Hồ Chí Minh, trong khi xây dựng chủ nghĩa xã hội, muốn kết hợp hài hòa lợi ích cá nhân với lợi ích tập thể, lợi ích xã hội cần phải làm gì?
- A. Thực hiện làm chung ăn chung.
- B. Khoán, thưởng, phạt trong kinh tế.
- C. Sử dụng vai trò điều chỉnh của đạo đức, pháp luật.
- D. Xây dựng ý thức giác ngộ xã hội chủ nghĩa thật cao.
- Câu 152.** Chọn phương án để hoàn thành câu nói của Hồ Chí Minh: “Thắng lợi của chủ nghĩa xã hội không tách rời thắng lợi của cuộc đấu tranh trừ bỏ”.
- A. chủ nghĩa cá nhân
- B. lợi ích cá nhân
- C. tham ô, lãng phí, quan liêu

D. tư duy máy móc, giáo điều.

Câu 153. Chủ nghĩa cá nhân được Hồ Chí Minh ví như:

A. Thứ vi trùng rất độc. *

B. Giặc ngoại xâm.

C. Lúa tốt.

Câu 154. Theo Hồ Chí Minh, đâu là nguồn gốc sinh ra hàng trăm thứ bệnh chống phá chủ nghĩa xã hội?

A. Tham ô, lãng phí, quan liêu.

B. Tư duy máy móc, giáo điều, nóng vội.

C. Chủ nghĩa cá nhân.

D. Chia rẽ, bè phái, mất đoàn kết, vô kỷ luật.

Câu 155. Căn bệnh nào được Hồ Chí Minh ví như bạn đồng minh của thực dân, phong kiến?

A. Tham ô, lãng phí, quan liêu.

B. Tư duy máy móc, giáo điều.

C. Chia rẽ, bè phái, mất đoàn kết, vô kỷ luật.

D. Chủ nghĩa cá nhân.

Câu 156. Theo Hồ Chí Minh, căn bệnh nào “*làm giảm sút uy tín và ngăn trở sự nghiệp của Đảng, ngăn trở bước tiến của cách mạng*”?

A. Tham ô, lãng phí, quan liêu.

B. Tư duy máy móc, giáo điều, nóng vội.

C. Chủ nghĩa cá nhân.

D. Chia rẽ, bè phái, mất đoàn kết, vô kỷ luật.

II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CON ĐƯỜNG, BIỆN PHÁP QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM

Câu 157. Một trong những qua điểm của hồ Chí Minh: Việt nam quá độ lên chủ nghĩa xã hội theo phương thức quá độ

A. gián tiếp. *

B. trực tiếp.

C. đại nhảy vọt.

Câu 158. Chọn phương án đúng với tư tưởng Hồ Chí Minh: Việt Nam “*tiến thẳng lên CNXH từ một nước nông nghiệp lạc hậu,* ”.

A. không kinh qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa. *

B. bỏ qua hình thái kinh tế - xã hội tư bản chủ nghĩa.

C. bỏ qua phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa.

D. bỏ qua ực lượng sản xuất tư bản chủ nghĩa.

Câu 159. Hồ Chí Minh lý giải Việt Nam “*tiến thẳng lên CNXH từ một nước nông nghiệp lạc hậu, không kinh qua giai đoạn phát triển TBCN*” nghĩa là bỏ qua:

A. Lực lượng sản xuất tư bản chủ nghĩa.

B. Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa. *

C. Tư liệu sản xuất tư bản chủ nghĩa.

D. Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa.

Câu 160. Trong chế độ xã hội chủ nghĩa, theo Hồ Chí Minh: “Chủ nghĩa xã hội là lấy nhà máy, xe lửa, ngân hàng làm của chung”. Người muốn nhấn mạnh đến hình thức sở hữu nào?

- A. Công hữu *
- B. Tư hữu
- C. Công tư hỗn hợp

Câu 161. Theo Hồ Chí Minh, đặc điểm lớn nhất của nước ta khi bước vào thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là gì?

- A. Một nước phong kiến, nông nghiệp lạc hậu.
- B. Một nước nông nghiệp, nghèo nàn, lạc hậu. *
- C. Một nước thuộc địa nửa phong kiến.
- D. Một nước nửa phong kiến nửa thuộc địa.

Câu 162. Theo Hồ Chí Minh, lớn nhất của nước ta trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là gì?

- A. Nhân tố của xã hội mới với tàn dư của xã hội cũ.
- B. Con đường xã hội chủ nghĩa với con đường tư bản chủ nghĩa.
- C. Nhu cầu phát triển cao với thực trạng kinh tế lạc hậu. *
- D. Tư tưởng bảo thủ, trì trệ với nóng vội, chủ quan.

Câu 163. Độ dài của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam được Hồ Chí Minh xác định là bao lâu?

- A. Mười năm.
- B. Mười lăm năm.
- C. Hai mươi năm.
- D. Lâu dài. *

Câu 164. Đâu là căn cứ quan trọng nhất để Hồ Chí Minh xác định quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là một cuộc đấu tranh cách mạng phức tạp, gian khổ, lâu dài?

- A. Lý luận Mác – Lênin.
- B. Tính chất triệt để, sâu sắc của cách mạng xã hội chủ nghĩa.
- C. Đặc điểm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. *
- D. Học tập kinh nghiệm của các nước trong hệ thống xã hội chủ nghĩa.

Câu 165. Theo Hồ Chí Minh, nhiệm vụ lịch sử của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là gì?

- A. Xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội.
- B. Kết hợp xây dựng xã hội mới với cải tạo xã hội cũ.
- C. Kết hợp xây dựng miền Bắc với giải phóng Miền Nam.
- D. Cả A và B. *

Câu 166. Chọn phương án đúng: Nhân tố quyết định nhất cho thắng lợi của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam theo Hồ Chí Minh là

- A. sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam *
- B. sự quản lý của Nhà nước.
- C. tính tích cực của các tổ chức chính trị - xã hội.
- D. đội ngũ công chức đủ đức đủ tài.

Câu 167. Tìm luận điểm không đúng với tư tưởng Hồ Chí Minh?

- A. Công nghiệp hoá phải bắt đầu từ xây dựng và phát triển một nền nông nghiệp toàn diện.
- B. Công nghiệp hoá phải bắt đầu từ xây dựng và phát triển công nghiệp nặng. *
- C. Công nghiệp hoá là nhiệm vụ trung tâm trong suốt thời kỳ quá độ.
- D. Công nghiệp hoá là con đường tắt yếu phải đi của chúng ta.
- Câu 168.** Theo cách nói của Hồ Chí Minh, thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam trải qua
- A. nhiều chặng đường
- B. nhiều nhịp cầu
- C. nhiều bước đi *
- D. nhiều giai đoạn
- Câu 169.** Hồ Chí Minh nhắc nhở chúng ta phải vận dụng quan điểm nào để xác định bước đi trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam?
- A. Quan điểm biện chứng.
- B. Quan điểm siêu hình.
- C. Quan điểm trừu tượng khoa học.
- D. Quan điểm lịch sử - cụ thể. *
- Câu 170.** Theo Hồ Chí Minh, biện pháp của mọi biện pháp trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội là gì?
- A. Đem tài dân, sức dân, của dân làm lợi cho dân.
- B. Kết hợp xây dựng xã hội mới với cải tạo xã hội cũ.
- C. Phát huy tư duy độc lập, sáng tạo. *
- D. Mục tiêu phải gắn với biện pháp cụ thể.
- Câu 171.** Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về bước đi trong xây dựng chủ nghĩa xã hội, Đảng ta chia thời kỳ quá độ thành:
- A. Nhiều chặng đường. *
- B. Nhiều quãng đường.
- C. Nhiều nhịp cầu.
- D. Nhiều giai đoạn.
- Câu 172.** Tiếp cận chủ nghĩa xã hội theo cách của Hồ Chí Minh là: nước được độc lập, nhân dân được tự do, ai cũng có cơm ăn áo mặc và được học hành thì ở Việt Nam đã có CNXH chưa?
- A. Đã có. *
- B. Chưa có.
- Câu 173.** Tiếp cận chủ nghĩa xã hội theo góc độ là một hình thái kinh tế - xã hội phát triển cao thì ở Việt Nam đã có chủ nghĩa xã hội chưa?
- A. Đã có.
- B. Chưa có. *
- Câu 174.** Bước đi trong công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa là từ nông nghiệp tiến tới tiểu thủ công nghiệp, công nghiệp nhẹ và công nghiệp nặng. Quan điểm trên là của Hồ Chí Minh, đúng hay sai?
- A. Đúng. *
- B. Sai.

Câu 175. Theo Hồ Chí Minh, trong chủ nghĩa xã hội chúng ta thực hiện “*làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu*”. Đúng hay sai?

A. Đúng.

B. Sai. *

Chương IV

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Câu 176. Chọn phương án đúng: Luận điểm “*Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố quyết định hàng đầu để đưa cách mạng Việt Nam đến thắng lợi*” của Hồ Chí Minh nhằm khẳng định:

A. Nguồn gốc ra đời của Đảng.

B. Bản chất giai cấp của Đảng.

C. Nền tảng tư tưởng của Đảng.

D. Vai trò lãnh đạo của Đảng.

Câu 177. Chọn phương án đúng: Luận điểm “*Đảng Cộng sản Việt Nam là sản phẩm của sự kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước*” của Hồ Chí Minh nhằm khẳng định:

A. Nguồn gốc ra đời của Đảng.

B. Bản chất giai cấp của Đảng.

C. Nền tảng tư tưởng của Đảng.

D. Nguyên tắc xây dựng Đảng.

Câu 178. Chọn phương án đúng nhất: Luận điểm “*Đảng Cộng sản Việt Nam phải lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm “cốt”*” của Hồ Chí Minh nhằm khẳng định:

A. Nguồn gốc ra đời của Đảng.

B. Bản chất giai cấp của Đảng.

C. Nền tảng tư tưởng của Đảng.

D. Nguyên tắc xây dựng Đảng.

Câu 179. Chọn phương án đúng: Luận điểm “*Đảng Cộng sản Việt Nam phải được xây dựng theo nguyên tắc của Đảng kiểu mới của giai cấp vô sản*” của Hồ Chí Minh nhằm khẳng định:

A. Nguồn gốc ra đời của Đảng.

B. Bản chất giai cấp của Đảng.

C. Nền tảng tư tưởng của Đảng.

D. Nguyên tắc xây dựng Đảng.

Câu 180. Trong các luận điểm sau của Hồ Chí Minh, luận điểm nào nhằm khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng? Đảng Cộng sản Việt Nam

A. là nhân tố quyết định hàng đầu để đưa cách mạng Việt Nam đến thắng lợi.

B. là sản phẩm của sự kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước.

C. phải lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm “cốt”.

D. phải được xây dựng theo nguyên tắc của đảng kiểu mới của giai cấp vô sản.

- Câu 181.** Trong các luận điểm sau của Hồ Chí Minh, luận điểm nào nhằm khẳng định nguồn gốc ra đời của Đảng? Đảng Cộng sản Việt Nam
- A. là nhân tố quyết định hàng đầu để đưa cách mạng Việt Nam đến thắng lợi.
 - B. là sản phẩm của sự kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước.
 - C. phải lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm “cốt”.
 - D. phải được xây dựng theo nguyên tắc của đảng kiểu mới của giai cấp vô sản.
- Câu 182.** Trong các luận điểm sau của Hồ Chí Minh, luận điểm nào nhằm khẳng định nền tảng tư tưởng của Đảng? Đảng Cộng sản Việt Nam
- A. là nhân tố quyết định hàng đầu để đưa cách mạng Việt Nam đến thắng lợi.
 - B. là sản phẩm của sự kết hợp chủ nghĩa Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước.
 - C. phải lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm “cốt”.
 - D. phải được xây dựng theo nguyên tắc của đảng kiểu mới của giai cấp vô sản.
- Câu 183.** Trong các luận điểm sau của Hồ Chí Minh, luận điểm nào nhằm khẳng định nguyên tắc xây dựng Đảng? Đảng Cộng sản Việt Nam
- A. là nhân tố quyết định hàng đầu để đưa cách mạng Việt Nam đến thắng lợi
 - B. là sản phẩm của sự kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước
 - C. phải lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm “cốt”
 - D. phải được xây dựng theo nguyên tắc của Đảng kiểu mới của giai cấp vô sản
- Câu 184.** Chọn phương án đúng theo tư tưởng Hồ Chí Minh: Trong mối quan hệ với nhân dân, Đảng vừa là người lãnh đạo, vừa là
- A. người đứng trên nhân dân
 - B. đây tớ trung thành của nhân dân
 - C. người gác cổng cho nhân dân
 - D. người phục vụ mọi nhu cầu của nhân dân
- Câu 185.** Chọn phương án thích hợp để hoàn thành câu nói của Hồ Chí Minh: “Đảng muốn vững thì phải có”.
- A. Số lượng đảng viên đông đảo.
 - B. Đảng viên có trình độ cao.
 - C. Chủ nghĩa làm “cốt”.
 - D. Sự ủng hộ của nhân dân.
- Câu 186.** Theo Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam muốn vững thì trước hết phải có:
- A. Số lượng đảng viên đông đảo.
 - B. Đảng viên có trình độ cao.
 - C. Chủ nghĩa Mác - Lênin làm “cốt”.
 - D. Sự ủng hộ của nhân dân.

Câu 187. Luận điểm “*Đảng Cộng sản Việt Nam là đảng của giai cấp công nhân đồng thời là đảng của Dân tộc Việt Nam*” là của Hồ Chí Minh, đúng hay sai?

- A. Đúng. *
- B. Sai.

II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH

Câu 188. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng Cộng sản Việt Nam trong sạch, vững mạnh được Hồ Chí Minh khẳng định là:

- A. Một nhiệm vụ tất yếu, thường xuyên. *
- B. Chỉ tiến hành khi trong đảng có “vấn đề nổi cộm”.
- C. Không còn cần thiết trong điều kiện đảng cầm quyền.
- D. Không còn cần thiết sau khi xây dựng xong CNXH.

Câu 189. Theo Hồ Chí Minh, tự chỉnh đốn tự đổi mới Đảng Cộng sản Việt Nam được tiến hành trên những nội dung nào?

- A. Chính trị.
- B. Tư tưởng.
- C. Tổ chức
- D. Cả A, B, C. *

Câu 190. Kế thừa quan điểm của Lênin, Hồ Chí Minh đã nêu ra mấy nguyên tắc xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Năm.
- B. Sáu.
- C. Bảy.
- D. Tám.

Câu 191. Theo Hồ Chí Minh, nguyên tắc tổ chức của Đảng Cộng sản Việt Nam là:

- A. Tập trung dân chủ.
- B. Tập thể lãnh đạo - cá nhân phụ trách.
- C. Tự phê bình và phê bình.
- D. Đoàn kết và thống nhất trong đảng.

Câu 192. Theo Hồ Chí Minh, nguyên tắc lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là:

- A. Tập trung dân chủ.
- B. Tập thể lãnh đạo – cá nhân phụ trách.
- C. Tự phê bình và phê bình.
- D. Đoàn kết và thống nhất trong đảng.

Câu 193. Theo Hồ Chí Minh, nguyên tắc sinh hoạt của Đảng Cộng sản Việt Nam là:

- A. Tập trung dân chủ.
- B. Tập thể lãnh đạo – cá nhân phụ trách.
- C. Tự phê bình và phê bình.
- D. Đoàn kết và thống nhất trong đảng.

Câu 194. Nguyên tắc “*Tập trung dân chủ*” được Hồ Chí Minh khẳng định là :

- A. Nguyên tắc tổ chức của đảng.

- B. Nguyên tắc lãnh đạo của đảng.
- C. Nguyên tắc sinh hoạt của đảng.
- D. Nguyên tắc xây dựng Đảng.

Câu 195. Nguyên tắc “*Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách*” được Hồ Chí Minh khẳng định là:

- A. Nguyên tắc tổ chức của đảng.
- B. Nguyên tắc lãnh đạo của đảng.
- C. Nguyên tắc sinh hoạt của đảng.
- D. Nguyên tắc xây dựng Đảng.

Câu 196. Nguyên tắc “*Tự phê bình và phê bình*” được Hồ Chí Minh khẳng định là:

- A. Nguyên tắc tổ chức của đảng.
- B. Nguyên tắc lãnh đạo của đảng.
- C. Nguyên tắc sinh hoạt của đảng.
- D. Nguyên tắc xây dựng Đảng.

Câu 197. “*Cán bộ và đảng viên ta, vì bận việc hành chính hoặc quân sự mà sao nhãng việc học tập. Đó là một khuyết điểm to. Khác nào người thầy thuốc chỉ đi chữa bệnh cho người khác, mà bệnh nặng trong mình thì không chữa*”. Qua đó, Hồ Chí Minh khuyên cán bộ, đảng viên ta cần làm gì?

- A. Tu dưỡng, rèn luyện đạo đức suốt đời.
- B. Không ngừng học tập - sửa khuyết điểm. *
- C. Tự chỉ trích.

Câu 198. Nguyên tắc nào dưới đây không phù hợp với công tác xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh?

- A. Tập trung dân chủ.
- B. Hiệp thương dân chủ.
- C. Tập thể lãnh đạo - cá nhân phụ trách.
- D. Tự phê bình và phê bình.

Câu 199. Theo Hồ Chí Minh, tự chỉnh đốn, tự đổi mới Đảng được tiến hành trên những mặt nào?

- A. Chính trị.
- B. Tư tưởng.
- C. Tổ chức
- D. Tất cả các phương án trên.

Câu 200. Theo Hồ Chí Minh, xây dựng Đảng Cộng sản trên lĩnh vực chính trị là:

- A. Đảng phải vạch ra đường lối đúng.
- B. Đảng phải lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm “cốt”.
- C. Đảng phải kiện toàn tổ chức từ trung ương đến cơ sở.
- D. Đảng phải là đầy tớ trung thành của nhân dân.

Câu 201. Theo Hồ Chí Minh, xây dựng Đảng Cộng sản trên lĩnh vực tư tưởng là:

- A. Đảng phải vạch ra đường lối đúng.
- B. Đảng phải là đầy tớ trung thành của nhân dân.
- C. Đảng phải lấy chủ nghĩa tam dân làm “cốt”.
- D. Đảng phải lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm “cốt”.

Câu 202. Trong quá trình xây dựng, rèn luyện Đảng cộng sản Việt Nam, Hồ Chí Minh luôn chú trọng tính thống nhất giữa và dân tộc.

A. giai cấp *

B. cá nhân

C. tập thể

Câu 203. Theo Hồ Chí Minh, công tác gốc của Đảng là gì?

A. Công tác tư tưởng chính trị

B. Công tác lý luận

C. Công tác cán bộ *

D. Công tác quần chúng

Câu 204. Chọn phương án để hoàn thành câu nói của Hồ Chí Minh: “Đảng phải giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất như giữ gìn”.

A. bộ óc của mình.

B. cái đầu của mình.

C. con mắt của mình.

D. con người của mắt mình. *

Câu 205. Hồ Chí Minh viết: “Cách mệnh muốn thắng lợi trước hết phải có Đảng cách mệnh” trong văn kiện nào?

A. Bản án chế độ thực dân Pháp (1925).

B. Đường Kách mệnh (1927). *

C. Chánh cương, Sách lược văn tắt (1930).

D. Lời kêu gọi sau khi thành lập Đảng (1930).

Câu 206. Tổ chức nào do Nguyễn Ái Quốc sáng lập là tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam?

A. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên. *

B. Đông Dương Cộng sản Đảng.

C. An Nam Cộng sản Đảng.

D. Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

Câu 207. Thắng lợi nào đã đưa Đảng Cộng sản Việt Nam trở thành đảng cầm quyền?

A. Cao trào Xô Viết - Nghệ Tĩnh (1930 - 1931).

B. Tổng khởi nghĩa Tháng Tám (1945).

C. Kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954).

D. Kháng chiến chống Mỹ (1954 - 1975).

Câu 208. Trước khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (1930), trong phong trào giải phóng dân tộc ở Việt Nam đã có tổ chức đảng lãnh đạo hay chưa?

A. Đã có. *

B. Chưa có.

Câu 209. Tổ chức có vai trò như một đảng lãnh đạo phong trào đấu tranh giành độc lập theo khuynh hướng dân chủ tư sản là:

A. Đông Dương Cộng sản Đảng.

B. An Nam Cộng sản Đảng

C. Việt Nam Quốc dân Đảng *

D. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên

Câu 210. Trong thời kỳ 1921 – 1930, Hồ Chí Minh tích cực chuẩn bị để thành lập một đảng như thế nào?

A. Đảng kiểu mới.

B. Đảng cách mạng. *

C. Đảng Cộng quyền.

D. Đảng lãnh đạo.

Câu 211. Tổ chức do Nguyễn Ái Quốc thành lập năm 1925, được ví như quả trứng từ đó nở ra con chim non cộng sản; đó là:

A. Hội liên hiệp thuộc địa.

B. Hội liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á đông.

C. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên. *

D. Hội phản đế đồng minh.

Câu 212. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên được Nguyễn Ái Quốc thành lập năm 1925 là sự chuẩn bị về mặt nào để tiến tới thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

A. Chính trị.

B. Tư tưởng.

C. Tổ chức. *

Câu 213. Trong thời kỳ 1945 - 1969, Hồ Chí Minh chỉ đạo xây dựng một đảng như thế nào?

A. Đảng kiểu mới.

B. Đảng cách mạng.

C. Đảng Cộng quyền. *

D. Đảng lãnh đạo.

Câu 214. Lời dặn: “*Mỗi cán bộ, đảng viên phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, người đi đầu thật trung thành của nhân dân*” được Hồ Chí Minh viết trong tác phẩm nào?

A. Đường cách mệnh.

B. Đạo đức cách mạng.

C. Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân.

D. Di chúc. *

Câu 215. Hồ Chí Minh là người sáng lập, rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam và đã hai lần được bầu làm chủ tịch Đảng?

A. Đúng. *

B. Sai.

Chương V

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC VÀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ

I. TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC

Câu 216. Chọn phương án đúng nhất: Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc?

A. Truyền thống dân tộc Việt Nam.

B. Lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin.

C. Tổng kết phong trào cách mạng Việt Nam và thế giới.

D. Cả ba phương án trên.

Câu 217. Chọn phương án đúng: Tư tưởng đại đoàn kết dân tộc của Hồ Chí Minh là

A. một sách lược nhất thời.

B. một thủ đoạn chính trị.

C. sự phát triển truyền thống đoàn kết của dân tộc. *

D. sự thỏa hiệp với các tầng lớp trung gian.

Câu 218. Tư tưởng đại đoàn kết dân tộc của Hồ Chí Minh là sự kế thừa quan điểm nào của Chủ nghĩa Mác - Lênin?

A. “Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng”. *

B. “Khoan thư sức dân là kế sâu rễ bền gốc”.

C. “Chở thuyền là dân, lật thuyền cũng là dân”.

D. “Liên Nga, thân Cộng, ủng hộ công nông”.

Câu 219. Một trong những quan điểm cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh: Đại đoàn kết dân tộc là:

A. Vấn đề chiến lược, quyết định thành công của cách mạng. *

B. Mục tiêu, nhiệm vụ cần quan tâm đúng mức của cách mạng.

C. Vấn đề sách lược, có ý nghĩa trong từng giai đoạn cách mạng.

Câu 220. Một trong những quan điểm cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh: Đại đoàn kết dân tộc là:

A. Mục tiêu, nhiệm vụ cần quan tâm đúng mức của cách mạng.

B. Mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu của Đảng, của dân tộc. *

C. Không còn cần thiết trong điều kiện đảng cầm quyền.

D. Không còn cần thiết khi xây dựng thành công CNXH.

Câu 221. Theo Hồ Chí Minh đại đoàn kết dân tộc là nhiệm vụ hàng đầu của Đảng, của dân tộc trong giai đoạn nào?

A. Đấu tranh giành chính quyền.

B. Kháng chiến chống thực dân Pháp.

C. Kháng chiến chống đế quốc Mỹ.

D. Mọi giai đoạn cách mạng. *

Câu 222. Theo Hồ Chí Minh, đại đoàn kết dân tộc là nhiệm vụ hàng đầu của Đảng, của dân tộc trong giai đoạn:

A. Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

B. Công nghiệp hoá đất nước.

C. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

D. Mọi giai đoạn cách mạng. *

Câu 223. Khó đại đoàn kết dân tộc phát triển mạnh trong giai đoạn nào của cách mạng Việt Nam?

A. Đấu tranh giành chính quyền.

B. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ.

C. Công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

D. Ngày càng rộng rãi và bền vững qua mọi giai đoạn. *

Câu 224. Đại đoàn kết dân tộc theo Hồ Chí Minh là

A. đoàn kết toàn thể nhân dân Việt Nam *

B. đoàn kết các dân tộc thuộc địa chống đế quốc, thực dân

- C. vô sản toàn thế giới đoàn kết lại
D. vô sản toàn thế giới và các dân tộc bị áp bức đoàn kết lại
- Câu 225.** Đại đoàn kết toàn dân theo Hồ Chí Minh là đoàn kết
A. Kinh - Thương, lương - giáo
B. mọi giai cấp, dân tộc, tôn giáo *
C. người Việt trong nước với người Việt ở nước ngoài
D. toàn thể nhân dân Việt Nam với nhân dân thế giới
- Câu 226.** Một trong những quan điểm cơ bản của Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc?
A. Là đại đoàn kết toàn dân.
B. Không phân biệt lứa tuổi, giới tính, nghề nghiệp.
C. Có thể khác biệt về chính kiến, quan điểm.
D. Cả ba phương án trên. *
- Câu 227.** Để thực hiện đại đoàn kết toàn dân, Hồ Chí Minh nêu ra biện pháp nào?
A. Kế thừa truyền thống yêu nước - nhân nghĩa - đoàn kết của dân tộc.
B. Khoan dung, độ lượng, tin vào nhân dân, con người.
C. Tạm gác hận thù giai cấp, hoà hợp, hoà giải dân tộc.
D. Cả A và B. *
- Câu 228.** Để thực hiện đại đoàn kết toàn dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh phải kế thừa truyền thống nào của dân tộc?
A. Nhân - nghĩa - lễ - trí - tín.
B. Yêu nước - nhân nghĩa - đoàn kết. *
C. Cần cù - chăm chỉ - sáng tạo.
D. Nhân - nghĩa - trí - dũng - liêm.
- Câu 229.** Phương án nào không thuộc tư tưởng Hồ Chí Minh về Đại đoàn kết dân tộc?
A. Đoàn kết toàn dân bỏ qua lập trường giai cấp. *
B. Có lập trường giai cấp rõ ràng.
C. Không phân biệt giai cấp, dân tộc, tôn giáo.
D. Dựa trên nền tảng liên minh công – nông – trí thức.
- Câu 230.** Để thực hiện đại đoàn kết dân tộc, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề ra chính sách
A. ưu đãi người có công với cách mạng.
B. mặt trận dân tộc thống nhất. *
C. đoàn kết lương – giáo.
D. hậu phương quân đội.
- Câu 231.** Phương án nào thuộc quan điểm đại đoàn kết dân tộc của Hồ Chí Minh?
A. Cần phải biến thành sức mạnh vật chất, lực lượng vật chất.
B. Được thực hiện trong tổ chức Mặt trận dân tộc thống nhất.
C. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.
D. Cả A và B. *
- Câu 232.** Một trong những quan điểm cơ bản của đại đoàn kết dân tộc theo Hồ Chí Minh?
A. Cần dựa vững vào giai cấp công - nông và tầng lớp trí thức.

- B. Nắm vững lý luận M - LN về vai trò của quần chúng.
- C. Hình thức tổ chức khối đại đoàn kết dân tộc là Mặt trận dân tộc thống nhất. *

Câu 233. Chọn phương án đúng nhất theo tư tưởng Hồ Chí Minh: Mặt trận dân tộc thống nhất là

- A. nơi diễn ra cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước
- B. tổ chức chính trị - xã hội quy tụ mọi tổ chức và cá nhân yêu nước *
- C. tổ chức hợp thành từ Mặt trận Việt minh và Hội Liên Việt
- D. tổ chức có tên gọi Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Câu 234. Chọn phương án đúng nhất theo tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng Cộng sản Việt Nam với Mặt trận dân tộc thống nhất?

- A. Không là thành viên của Mặt trận dân tộc.
- B. Là thành viên của Mặt trận dân tộc.
- C. Là lực lượng lãnh đạo Mặt trận dân tộc.
- D. Vừa là thành viên vừa là lực lượng lãnh đạo Mặt trận. *

Câu 235. Theo Hồ Chí Minh, quyền lãnh đạo của Đảng đối với mặt trận dân tộc thống nhất là do:

- A. Đảng tự phong cho mình.
- B. Nhân dân thừa nhận. *
- C. Quốc tế Cộng sản chỉ đạo.
- D. Yêu cầu của con đường cách mạng vô sản.

Câu 236. Hình thức tổ chức đầu tiên của Mặt trận dân tộc thống nhất?

- A. Hội truyền bá quốc ngữ.
- B. Hội phản đế đồng minh. *
- C. Hội văn hoá cứu quốc.
- D. Việt Nam quang phục hội.

Câu 237. Mặt trận Việt Minh thuộc về giai đoạn nào của cách mạng Việt Nam?

- A. Đấu tranh giành chính quyền. *
- B. Kháng chiến chống Pháp.
- C. Kháng chiến chống Mỹ.
- D. Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Câu 238. Mặt trận Liên Việt thuộc về giai đoạn nào của cách mạng Việt Nam?

- A. Đấu tranh giành chính quyền.
- B. Kháng chiến chống Pháp. *
- C. Kháng chiến chống Mỹ.
- D. Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Câu 239. Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam thuộc về giai đoạn nào của cách mạng Việt Nam?

- A. Đấu tranh giành chính quyền.
- B. Kháng chiến chống Pháp.
- C. Kháng chiến chống Mỹ. *
- D. Nam Bộ kháng chiến.

Câu 240. Một trong những hình thức tổ chức của Mặt trận dân tộc thống nhất?

- A. Hội kín.
- B. Việt Nam độc lập đồng minh hội. *

- C. Việt Nam quốc dân đảng.
D. Việt Nam cách mạng đồng minh hội.
- Câu 241.** “Mặt trận” nào dưới đây không là Mặt trận dân tộc thống nhất?
A. Mặt trận dân chủ Đông Dương.
B. Mặt trận Nam Bộ. *
C. Mặt trận dân tộc giải phóng miền nam Việt Nam.
D. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
- Câu 242.** Tổ chức nào dưới đây không là Mặt trận dân tộc thống nhất?
A. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. *
B. Hội phản đế đồng minh.
C. Hội Liên hiệp quốc dân Việt Nam.
D. Việt Nam độc lập đồng minh hội.
- Câu 243.** Cách mạng Tháng Tám (1945) thành công nhờ có sức mạnh đoàn kết của toàn dân tộc trong hình thức Mặt trận dân tộc thống nhất nào?
A. Mặt trận nhân dân phản đế.
B. Mặt trận Liên Việt.
C. Mặt trận Việt Minh. *
D. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
- Câu 244.** Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi nhờ có sức mạnh đoàn kết của toàn dân tộc trong hình thức Mặt trận dân tộc thống nhất nào?
A. Mặt trận nhân dân phản đế.
B. Mặt trận Liên Việt. *
C. Mặt trận Việt Minh.
D. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
- Câu 245.** Cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ thắng lợi nhờ có sức mạnh đoàn kết của toàn dân tộc trong tổ chức Mặt trận dân tộc thống nhất nào?
A. Mặt trận dân tộc thống nhất nhân dân phản đế.
B. Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.
C. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
D. Cả B và C. *
- Câu 246.** Theo Hồ Chí Minh, Mặt trận dân tộc thống nhất cần được xây dựng trên nguyên tắc nào?
A. Hiệp thương dân chủ. *
B. Hiệp thương chính trị.
C. Hiệp thương nhân dân hai miền Nam - Bắc.
D. Tập trung dân chủ.

II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ

- Câu 247.** Đại đoàn kết trong tư tưởng Hồ Chí Minh gồm mấy cấp độ?
A. Một
B. Hai.
C. Ba. *
D. Bốn
- Câu 248.** Đoàn kết ở phạm vi nào là hạt nhân để thực hiện đại đoàn kết theo tư tưởng Hồ Chí Minh?

- A. Đoàn kết trong Đảng. *
- B. Đoàn kết trong đội ngũ trí thức
- C. Đoàn kết trong khối liên minh công - nông
- D. Đoàn kết toàn dân tộc.

Câu 249. Phương án nào không thuộc nhận thức của Hồ Chí Minh về sức mạnh của Dân tộc Việt Nam?

- A. Chủ nghĩa yêu nước.
- B. chủ nghĩa bè phái. *
- C. Ý chí đấu tranh anh dũng.
- D. Truyền thống đoàn kết.

Câu 250. Nhận thức của Hồ Chí Minh về sức mạnh thời đại?

- A. Sức mạnh của giai cấp vô sản và đội tiên phong của nó.
- B. Lý luận và phương pháp luận khoa học của Mác – Lênin.
- C. Kinh nghiệm của Cách mạng Tháng Mười Nga.
- D. Cả A, B và C. *

Câu 251. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, sức mạnh thời đại theo nhận thức của Hồ Chí Minh được bổ sung nhân tố mới nào?

- A. Chiến thắng chủ nghĩa phát xít của phe Đồng minh.
- B. Sự hình thành, phát triển của hệ thống XHCN thế giới.
- C. Cuộc cách mạng khoa học và công nghệ phát triển mạnh mẽ.
- D. Cả B và C. *

Câu 252. Chọn phương án đúng nhất: Nội dung của tư tưởng Hồ Chí Minh về kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại?

- A. Cách mạng Việt Nam phải gắn bó với cách mạng vô sản thế giới.
- B. Giữ vững độc lập tự chủ, sẵn sàng làm bạn với mọi nước dân chủ.
- C. Kết hợp chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc tế.
- D. Tất cả các phương án trên. *

Câu 253. Để tranh thủ được sức mạnh thời đại theo tư tưởng Hồ Chí Minh cần phải:

- A. Tự lực cánh sinh, dựa vào sức mình là chính. *
- B. Quán triệt quan điểm dựa vững vào nguồn lực ngoại sinh.
- C. Coi nguồn lực nội sinh và ngoại sinh có vị trí ngang hàng.
- D. Tùy từng giai đoạn cách mạng mà quyết định vị trí nguồn lực.

Câu 254. Hồ Chí Minh xác định nguyên tắc thực hiện đoàn kết quốc tế là:

- A. Có mục đích.
- B. Có tổ chức.
- C. Có kế hoạch.
- D. Có lý có tình. *

Câu 255. Hồ Chí Minh nêu phương châm: giúp bạn là tự

- A. khẳng định mình
- B. đem sức ta mà tự giải phóng cho ta
- C. giúp mình

Câu 256. Khẩu hiệu nào dưới đây của Hồ Chí Minh?

- A. Lao động tất cả các nước đoàn kết lại. *
- B. Vô sản tất cả các nước và các dân tộc bị áp bức đoàn kết lại.
- C. Liên hiệp công nhân tất cả các dân tộc lại.

D. Vô sản tất cả các nước đoàn kết lại.

Câu 257. Chọn phương án đúng hoàn thành phương châm ngoại giao của Hồ Chí Minh: “..... hai nước chúng ta/ tình sâu hơn nước Hồng Hà, Cửu Long”

A. Việt – Lào *

B. Việt – Trung

C. Việt – Pháp

D. Việt - Ấn

Câu 258. Chọn phương án đúng hoàn thành phương châm ngoại giao của Hồ Chí Minh: “....., mỗi quan hệ vừa là đồng chí vừa là anh em”

A. Việt Nam - Lào

B. Việt Nam - Trung Quốc *

C. Việt Nam - Pháp

D. Việt Nam - Ấn Độ

Câu 259. Hồ Chí Minh là người đầu tiên đặt cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam trong sự gắn bó với cách mạng vô sản thế giới?

A. Đúng. *

B. Sai.

Câu 260. Câu nào dưới đây là của Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại?

A. Việt Nam muốn làm bạn với tất cả các nước dân chủ, không gây thù oán với một ai.

B. VN sẵn sàng làm bạn với các nước trong cộng đồng quốc tế, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển.

C. Cố nhiên sự giúp đỡ của các nước bạn là quan trọng nhưng không được ỷ lại.

D. Một dân tộc không tự lực cánh sinh mà cứ ngồi chờ dân tộc khác giúp đỡ thì không xứng đáng được độc lập.

Chương VI

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC CỦA DÂN, DO DÂN, VÌ DÂN

Câu 261. Chọn phương án đúng nhất: Sự chuyển biến về hình thức chính quyền trong tư tưởng Hồ Chí Minh là

A. từ thuộc về thiểu số đến thuộc về đa số

B. từ chính phủ công nông binh đến chính phủ dân chủ cộng hoà *

C. từ chính phủ cộng hoà dân chủ đến chính phủ cộng hoà xã hội chủ nghĩa

D. cả B và C

Câu 262. Văn bản mang tính pháp lý đầu tiên của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà được công bố rộng rãi trước nhân dân trong nước và thế giới?

A. Bản Yêu sách của nhân dân An Nam.

B. Bản án chế độ thực dân Pháp.

- C. Đường Kách mệnh.
D. Tuyên ngôn độc lập. *
- Câu 263.** Một trong nội dung cơ bản theo tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước?
A. Nhà nước thân dân.
B. Nhà nước của dân, do dân, vì dân. *
C. Nhà nước phúc lợi chung.
D. Cả ba phương án trên.
- Câu 264.** Một trong nội dung cơ bản theo tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước là:
A. Nhà nước lý tưởng.
B. Bản chất giai cấp công nhân thống nhất với tính nhân dân, tính dân tộc. *
C. Nhà nước hậu công nghiệp.
- Câu 265.** Một trong nội dung cơ bản theo tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước?
A. Nhà nước kỹ trị.
B. Nhà nước của dân, do dân, vì dân.
C. Nhà nước pháp quyền, có hiệu lực pháp lý mạnh mẽ.
D. Cả B và C. *
- Câu 266.** Nội dung cơ bản theo tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước?
A. Của dân, do dân, vì dân.
B. Nhà nước pháp quyền, có hiệu lực pháp lý mạnh mẽ.
C. Trong sạch, vững mạnh, hiệu quả.
D. Cả ba phương án trên. *
- Câu 267.** Nội dung nào thuộc tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước?
A. Truyền thống thân dân kết hợp các mô hình hiện đại.
B. Trung ương kết hợp chặt chẽ với địa phương.
C. Sức mạnh và quyền lực tập trung.
D. Trong sạch, vững mạnh, hiệu quả. *
- Câu 268.** Nội dung đúng nhất của tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước?
A. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.
B. Nhà nước pháp quyền XHCN của dân, do dân, vì dân.
C. Nhà nước có hiệu lực pháp lý mạnh mẽ. *
D. Cả ba phương án trên.
- Câu 269.** Nội dung đúng nhất của tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước?
A. Trong sạch, vững mạnh, hiệu quả. *
B. Giàu mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.
C. Quan hệ hữu nghị, làm bạn với các nước dân chủ.
D. Lấy dân làm gốc.
- Câu 270.** Chọn phương án đúng nhất về nhà nước của dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh?
A. Dân là chủ, có tất cả mọi quyền hành trong xã hội.
B. Dân là chủ, có quyền và nghĩa vụ tuân theo pháp luật. *
C. Dân có nhiều quyền hơn nghĩa vụ do nhà nước quy định.
D. Dân có quyền và nghĩa vụ ngang nhau.
- Câu 271.** Nhà nước do dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh là:
A. Nhà nước không có đặc quyền, đặc lợi.

- B. Dân lựa chọn bầu ra đại biểu, ủng hộ, giúp đỡ, xây dựng. *
- C. Tổ chức, hoạt động của nhà nước do nhân dân quyết định.
- D. Cả ba phương án trên.

Câu 272. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước do dân, nếu “*chính phủ làm hại dân*” thì dân có quyền:

- A. Góp ý, phản biện.
- B. “đuổi chính phủ”. *
- C. Mít tinh, biểu tình phản đối.
- D. Cả A và C.

Câu 273. Trong Nhà nước cách mạng do Hồ Chí Minh chủ trương xây dựng từ 1945 đến nay, cử tri bầu ra cá đại biểu thuộc cơ quan nào?

- A. Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp. *
- B. Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp.
- C. Tòa án, Viện Kiểm sát nhân dân các cấp.

Câu 274. Nhà nước vì dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh là:

- A. Có nền kinh tế phát triển cao và chế độ công hữu tư liệu sản xuất.
- B. Các dân tộc anh em trong nước giúp đỡ nhau cùng phát triển.
- C. Phục vụ lợi ích, nguyện vọng của nhân dân, không đặc quyền, đặc lợi.
- D. Cả ba phương án trên. *

Câu 275. Chọn phương án đúng nhất: Trong nhà nước vì dân theo Hồ Chí Minh người cán bộ nhà nước là:

- A. Công bộc, đầy tớ của dân.
- B. Người đầy tớ đồng thời là người lãnh đạo nhân dân. *
- C. Người có đủ đức đủ tài, thông minh hơn người.
- D. Những ông quan cách mạng.

Câu 276. Chọn phương án đúng nhất: Câu nói nào dưới đây của Hồ Chí Minh khẳng định vai trò của nhân dân trong nhà nước mới?

- A. Nếu không có nhân dân thì Chính phủ không đủ lực lượng.
- B. Chính phủ đã hứa với dân, sẽ gắng sức làm cho ai nấy đều có phần hạnh phúc.
- C. Các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc cho đến các làng đều là công bộc của nhân dân.
- D. Việc gì có lợi cho dân ta phải hết sức làm.

Câu 277. Chọn phương án đúng nhất: Theo Hồ Chí Minh, yếu tố nào thể hiện bản chất giai cấp công nhân của nhà nước ta?

- A. Do Đảng của giai cấp công nhân lãnh đạo.
- B. Tính định hướng đi lên chủ nghĩa xã hội.
- C. Tổ chức theo nguyên tắc tập trung dân chủ.
- D. Cả ba phương án trên. *

Câu 278. Chọn phương án đúng nhất: Theo Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo giữ vững và tăng cường bản chất giai cấp công nhân.

- A. nhà nước *
- B. quốc hội
- C. chính phủ
- D. toàn án, viện kiểm sát nhân dân tối cao

- Câu 279.** Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, Quốc hội là cơ quan cơ quan quyền lực nhà nước duy nhất có quyền gì?
- A. Lập pháp.
 - B. Hành pháp.
 - C. Tư pháp.
- Câu 280.** Theo tư tưởng Hồ Chí Minh nhà nước ta mang bản chất giai cấp công nhân vì:
- A. Cán bộ lãnh đạo đa số xuất thân từ thành phần công nhân.
 - B. Là nhà nước dân chủ do Đảng của giai cấp công nhân lãnh đạo. *
 - C. Tập trung bảo vệ quyền lợi, địa vị của giai cấp công nhân.
- Câu 281.** Bản chất giai cấp công nhân của nhà nước ta thống nhất với tính nhân dân và tính dân tộc bởi vì:
- A. Nhà nước ra đời là kết quả đấu tranh của toàn dân tộc.
 - B. Nhà nước bảo vệ lợi ích của toàn thể nhân dân.
 - C. Nhà nước lấy lợi ích dân tộc làm nền tảng.
 - D. Cả ba phương án trên. *
- Câu 282.** Chọn phương án đúng nhất: Theo Hồ Chí Minh, nhà nước pháp quyền có hiệu lực pháp lý mạnh mẽ phải
- A. hợp hiến.
 - B. có quốc hội, hiến pháp, chính phủ.
 - C. quản lý đất nước bằng pháp luật.
 - D. cả ba phương án trên. *
- Câu 283.** Để xây dựng nhà nước hợp hiến, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ Lâm thời (3-9-1945), Hồ Chí Minh đã đề ra nhiệm vụ gì?
- A. Diệt giặc đói, giặc dốt.
 - B. Tổ chức tổng tuyển cử trong cả nước. *
 - C. Tự do tín ngưỡng, lương giáo đoàn kết.
 - D. Xóa bỏ các thứ thuế vô lý.
- Câu 284.** Để xây dựng nhà nước hợp hiến, cuộc tổng tuyển cử bầu Quốc hội khóa I của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa diễn ra vào thời gian nào?
- A. 8 - 9 - 1945.
 - B. 25 - 11 - 1945.
 - C. 6 - 1 - 1946. *
 - D. 19 - 12 - 1946.
- Câu 285.** Trong nhà nước pháp quyền theo Hồ Chí Minh, đất nước được quản lý chủ yếu bởi:
- A. Pháp luật. *
 - B. Đạo đức.
 - C. Phong tục, tập quán.
 - D. Cảnh sát, mật vụ.
- Câu 286.** Theo Hồ Chí Minh, nhà nước pháp quyền muốn có hiệu lực pháp lý mạnh mẽ phải:
- A. Tuyệt đối hoá vai trò của pháp luật.
 - B. Tuyệt đối hoá vai trò của đạo đức.
 - C. Tăng cường sức mạnh bạo lực cách mạng.

- D. Kết hợp chặt chẽ pháp luật với đạo đức. *
- Câu 287.** Hồ Chí Minh đã kế thừa tư tưởng “Đức trị” của triết gia nào?
 A. Hàn Phi Tử.
 B. Khổng Tử. *
 C. Lão Tử.
 D. Quản Trọng.
- Câu 288.** Hồ Chí Minh đã kế thừa tư tưởng “Pháp trị” của triết gia nào?
 A. Hàn Phi Tử. *
 B. Khổng Tử.
 C. Lão Tử.
 D. Quản Trọng.
- Câu 289.** Chủ tịch Hồ Chí Minh từng đảm nhiệm chức vụ Trưởng ban soạn thảo bản hiến pháp nào?
 A. Hiến pháp 1946.
 B. Hiến pháp 1959.
 C. Hiến pháp 1980.
 D. Cả A và B. *
- Câu 290.** Bản hiệp pháp nào đặt cơ sở pháp lý đầu tiên cho việc thực hiện quyền lực của nhân dân?
 A. Hiến pháp 1946. *
 B. Hiến pháp 1959.
 C. Hiến pháp 1980.
 D. Hiến pháp 1992
- Câu 291.** Chọn phương án đúng nhất: Để xây dựng nhà nước trong sạch, vững mạnh, hiệu quả theo tư tưởng Hồ Chí Minh cần phải:
 A. Tăng cường pháp luật, đẩy mạnh giáo dục đạo đức.
 B. Tăng cường cưỡng chế bên cạnh giáo dục, thuyết phục.
 C. Kiên quyết chống tham ô, lãng phí, quan liêu.
 D. Cả A và C. *
- Câu 292.** Trong quá trình lãnh đạo Nhà nước, Hồ Chí Minh nhắc nhở cần phải đề phòng và khắc phục những tiêu cực như:
 A. Bệnh thành tích. *
 B. Tư túng, chia rẽ, kiêu ngạo.
 C. Đặc quyền, đặc lợi.
 D. Tham ô, lãng phí, quan liêu.
- Câu 293.** Hồ Chí Minh coi căn bệnh tham ô, lãng phí, quan liêu trong bộ máy nhà nước là gì?
 A. Giặc ngoại xâm.
 B. Giặc nội xâm.
 C. Bọn phản động.
- Câu 294.** Chọn phương án đúng nhất: Xây dựng nhà nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh, trong giai đoạn hiện nay cần phải:
 A. Bảo đảm quyền làm chủ thực sự của nhân dân.
 B. Kiện toàn bộ máy hành chính nhà nước.
 C. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với nhà nước.

D. Cả ba phương án trên. *

Câu 295. Điền cụm từ thích hợp vào chỗ trống để hoàn thành lời dạy của Hồ Chí Minh:

“Thực hành là chiếc chìa khóa vạn năng để giải quyết mọi khó khăn”.

- A. dân chủ
- B. đời sống mới
- C. đạo đức cách mạng
- D. Pháp luật

Chương VII

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC VÀ XÂY DỰNG CON NGƯỜI MỚI

I. NHỮNG QUAN ĐIỂM CƠ BẢN CỦA HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA

Câu 296. Định nghĩa văn hoá theo nghĩa rộng được Hồ Chí Minh nêu ra ở thời điểm nào?

- A. Trước Cách mạng Tháng Tám 1945. *
- B. Sau Cách mạng Tháng Tám 1945.
- C. Trong kháng chiến chống Pháp.
- D. Khi miền Bắc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Câu 297. Định nghĩa văn hoá theo nghĩa rộng được Hồ Chí Minh nêu ra lần đầu tiên trong tác phẩm nào?

- A. Đường Kách mệnh (1927).
- B. Đề cương văn hoá Việt Nam (1943).
- C. Nhật ký trong tù (1942 - 1943). *
- D. Đời sống mới (1947).

Câu 298. Trong tác phẩm Nhật ký trong tù, Hồ Chí Minh nêu ra 5 điểm lớn xây dựng nền văn hóa dân tộc, trật tự nào dưới đây được viết đúng?

- A. Kinh tế - tâm lý - luân lý - xã hội - chính trị.
- B. Tâm lý - luân lý - xã hội - chính trị - kinh tế. *
- C. Tâm lý - luân lý - kinh tế - chính trị - xã hội.

Câu 299. Chọn phương án đúng nhất: *“Văn hoá là đời sống tinh thần của xã hội, thuộc về kiến trúc thượng tầng”* được Hồ Chí Minh xác định vào thời điểm nào?

- A. Trước Cách mạng Tháng Tám 1945.
- B. Sau Cách mạng Tháng Tám 1945. *
- C. Trong kháng chiến chống Pháp.
- D. Khi miền Bắc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Câu 300. Trong quá trình lãnh đạo xây dựng xã hội mới, Hồ Chí Minh khẳng định: kinh tế là nền tảng của việc xây dựng văn hóa?

- A. Đúng. *
- B. Sai.

Câu 301. Trong quá trình lãnh đạo xây dựng xã hội mới, Hồ Chí Minh khẳng định: văn hóa là nền tảng để việc xây dựng kinh tế?

- A. Đúng.
- B. Sai. *

Câu 302. Chọn phương án đúng nhất: Trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, Hồ Chí Minh chủ trương xây dựng nền văn hoá Việt Nam mang tính

.....

- A. dân tộc; khoa học; đại chúng. *
- B. dân tộc; khoa học; hiện đại.
- C. khoa học; hiện đại; nhân văn.
- D. dân tộc; hiện đại; nhân văn.

Câu 303. Kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh, từ Đại hội VII (1991) đến nay, Đảng ta yêu cầu nền văn hoá Việt Nam phải có những tính chất gì?

- A. Dân tộc, khoa học, đại chúng.
- B. Hiện đại, nhân văn.
- C. Tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. *
- D. Dân tộc, hiện đại.

Câu 304. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, nền văn hóa mới có mấy chức năng cơ bản?

- A. Ba. *
- B. Bốn.
- C. Năm.
- D. Sáu.

Câu 305. Chọn phương án đúng nhất: Theo Hồ Chí Minh, chức năng cơ bản của nền văn hóa mới là gì?

- A. Bồi dưỡng tư tưởng đúng đắn và tình cảm cao đẹp cho con người.
- B. Bồi dưỡng những phẩm chất tốt đẹp, lối sống lành mạnh.
- C. Nâng cao dân trí.
- D. Cả ba phương án trên. *

Câu 306. Chọn phương án đúng nhất: Một trong những chức năng cơ bản của nền văn hóa mới là:

- A. Bài trừ mê tín dị đoan.
- B. Nâng cao dân trí. *
- C. Khắc phục tâm lý tiểu nông.
- D. Giáo dục Chủ nghĩa M-LN cho nhân dân.

Câu 307. Chọn phương án không thuộc những chức năng cơ bản của nền văn hoá mới theo quan điểm Hồ Chí Minh?

- A. Bồi dưỡng tư tưởng đúng đắn và tình cảm cao đẹp cho con người.
- B. Bồi dưỡng những phẩm chất tốt đẹp, lối sống lành mạnh.
- C. Thước đo sự giàu có về vật chất của mỗi người. *
- D. Nâng cao dân trí.

Câu 308. Chọn phương án đúng nhất theo tư tưởng Hồ Chí Minh: “..... phải sửa đổi được những tham nhũng, lười biếng, phù hoa, xa xỉ, sửa xã hội cũ xây xã hội mới”.

- A. Văn hóa *
- B. Nghệ thuật
- C. Đạo đức

D. Giáo dục

Câu 309. Chọn phương án đúng nhất theo cách hiểu của Hồ Chí Minh. “*Văn hóa trong chính trị*” tức là :

- A. Văn hoá phụ thuộc chính trị, phục vụ chính trị.
- B. Văn hoá phải tham gia vào nhiệm vụ chính trị.
- C. Văn hoá phục vụ chính trị và chính trị phải có tính văn hoá. *
- D. Chính trị phải mở đường và thúc đẩy văn hoá phát triển.

Câu 310. Chọn phương án đúng nhất theo cách hiểu của Hồ Chí Minh. “*Văn hóa trong kinh tế*” tức là:

- A. Văn hoá phải phục vụ nhiệm vụ xây dựng và phát triển kinh tế.
- B. Văn hoá phải phục vụ phát triển kinh tế và kinh tế phải có tính văn hoá.*
- C. Kinh tế tạo điều kiện phục vụ sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hoá.
- D. Văn hoá và kinh tế là hai lĩnh vực đứng ngang hàng với nhau.

Câu 311. Chọn phương án đúng điền vào chỗ trống để hoàn thành câu nói của Hồ Chí Minh: “*Một dân tộc dốt là một dân tộc*”.

- A. lạc hậu .
- B. yếu. *
- C. chậm phát triển .
- D. nghèo hèn.

Câu 312. Chọn phương án đúng nhất: Theo Hồ Chí Minh, mục tiêu của nền giáo dục cách mạng là gì?

- A. Bài trừ mê tín dị đoan.
- B. Khắc phục tâm lý tiểu nông.
- C. Giáo dục lý luận chính trị cho nhân dân.
- D. Đào tạo lớp người có đức, có tài. *

Câu 313. Chọn phương án để hoàn thành câu thơ của Hồ Chí Minh: “*Hiền dữ phải đâu tính sẵn/ phần nhiều do* mà nên”.

- A. giáo dục *
- B. di truyền
- C. hoàn cảnh

Câu 314. Chọn phương án đúng điền vào chỗ trống để hoàn thành câu nói của Hồ Chí Minh: “*Học để làm việc, làm người,*”.

- A. làm cách mạng
- B. làm cán bộ *
- C. phục vụ nhân dân
- D. phục vụ Tổ quốc

Câu 315. Chọn phương án đúng điền vào chỗ trống để hoàn thành câu nói của Hồ Chí Minh: “*Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết cần có xã hội chủ nghĩa*”.

- A. con người *
- B. tư tưởng
- C. nền kinh tế
- D. đạo đức

- Câu 316.** Chọn phương án đúng nhất phản ánh phương châm của nền giáo dục cách mạng theo quan điểm Hồ Chí Minh:
- A. Học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn.
 - B. Học tập kết hợp với lao động.
 - C. Phối hợp nhà trường - gia đình - xã hội.
 - D. Cả ba phương án trên. *
- Câu 317.** Chọn phương án đúng nhất không thuộc yêu cầu của Hồ Chí Minh về phẩm chất nhà giáo:
- A. Yêu nghề, yên tâm công tác.
 - B. Có đạo đức cách mạng, đoàn kết.
 - C. Chấp nhận gian khổ, hy sinh. *
 - D. Giỏi chuyên môn, thành thạo phương pháp.
- Câu 318.** Chọn phương án đúng nhất theo quan điểm Hồ Chí Minh: Nội dung của nền giáo dục mới là gì?
- A. Giáo dục tư tưởng chính trị.
 - B. Giáo dục thái độ lao động.
 - C. Giáo dục toàn diện đức, trí, thể, mỹ. *
 - D. Giáo dục tri thức văn hoá.
- Câu 319.** Chọn phương án đúng nhất: Hồ Chí Minh đề xuất phương pháp gì cho nền giáo dục mới?
- A. Bám sát mục tiêu giáo dục và phù hợp lứa tuổi.
 - B. Đi từ dễ đến khó, kết hợp học tập với vui chơi có ích.
 - C. Nêu gương tốt kết hợp với thi đua.
 - D. Cả A, B, C. *
- Câu 320.** Trong các câu sau, câu nào của Hồ Chí Minh?
- A. Học không biết chán, dạy không biết mỏi.
 - B. Học không bao giờ đủ, còn sống là còn phải học. *
 - C. Học khôn đến chết, học nét đến già.
 - D. Học, học nữa, học mãi.
- Câu 321.** Vai trò của người nghệ sĩ trên mặt trận văn hóa theo tư tưởng Hồ Chí Minh là:
- A. Là tác giả
 - B. Là chiến sỹ *
 - C. Vừa là người sáng tác, vừa là người phê bình
- Câu 322.** Chọn phương án không thuộc những phẩm chất cơ bản mà Hồ Chí Minh yêu cầu đối với văn nghệ sĩ trên mặt trận văn hoá:
- A. Lập trường vững, tư tưởng đúng đắn.
 - B. Khiêm tốn, giản dị, không sợ khó, sợ khổ. *
 - C. Đặt lợi ích của dân, của nước lên trên hết.
 - D. Không ngừng nâng cao trình độ văn hoá, nghiệp vụ.
- Câu 323.** Chọn phương án không thuộc quan điểm chủ yếu của Hồ Chí Minh về văn hoá văn nghệ:
- A. Văn nghệ là một mặt trận.
 - B. Văn nghệ phải gắn với thực tiễn.
 - C. Phải có tác phẩm xứng tầm thời đại.

- D. Sân khấu hoá các tác phẩm văn nghệ. *
- Câu 324.** Chọn phương án không thuộc nhiệm vụ chủ yếu mà Hồ Chí Minh yêu cầu đối với các chiến sĩ - văn nghệ sĩ:
- A. Phụng sự kháng chiến.
 - B. Phải có những tác phẩm lãng mạn. *
 - C. Phụng sự nhân dân.
 - D. Phụng sự Tổ quốc.
- Câu 325.** Chọn phương án đúng nhất: Theo Hồ Chí Minh, tính nghệ thuật cao của một tác phẩm được thể hiện chỗ nào?
- A. Có nội dung chân thật, phong phú.
 - B. Có hình thức trong sáng, vui tươi.
 - C. Có sự hấp dẫn vì sự bổ ích đối với quần chúng.
 - D. Cả A, B, C. *
- Câu 326.** Hồ Chí Minh là người theo trường phái nào?
- A. Nghệ thuật vị nghệ thuật.
 - B. Nghệ thuật vị nhân sinh.
 - C. Cả A và B. *
- Câu 327.** Tuyên ngôn nghệ thuật của Hồ Chí Minh là gì?
- A. “Văn dĩ tải đạo”.
 - B. “Nay ở trong thơ nên có thép.
Nhà thơ cũng phải biết xung phong”.
 - C. “Nghệ thuật không nên là ánh trăng lừa dối”.
- Câu 328.** Phương án nào dưới đây không phải của Hồ Chí Minh?
- A. “Văn hóa soi đường cho quốc dân đi”.
 - B. “Văn hóa hóa kháng chiến, kháng chiến hóa văn hóa”.
 - C. “Khai dân trí, chấn dân khí, hậu dân sinh”.
 - D. “Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận”.
- Câu 329.** Theo Hồ Chí Minh, trong xây dựng đời sống mới, nội dung nào quan trọng nhất?
- A. Đạo đức mới. *
 - B. Lối sống mới.
 - C. Nếp sống mới.
 - D. Cả A, B, C.
- Câu 330.** Phương án sau đây không thuộc tư tưởng Hồ Chí Minh: Xây dựng đời sống mới thực chất là sửa đổi
- A. cách ăn, mặc.
 - B. cách ở, đi lại.
 - C. cách nói năng. *
 - D. cách làm việc.
- Câu 331.** Chọn phương án đúng nhất: Theo Hồ Chí Minh lối sống mới là:
- A. Lối sống có lý tưởng, có đạo đức.
 - B. Lối sống văn minh, tiên tiến.
 - C. Kết hợp truyền thống tốt đẹp của dân tộc và nhân loại.
 - D. Cả A, B, C. *

- Câu 332.** Chọn phương án không thuộc tư tưởng Hồ Chí Minh: Tác phong làm việc chủ yếu của con người Việt Nam mới là:
- A. Cần cù – nhẫn nại. *
 - B. Khoa học.
 - C. Tập thể - dân chủ.
 - D. Quần chúng.

II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠO ĐỨC

- Câu 333.** Tác phẩm đầu tiên của Hồ Chí Minh đề cập đến đạo đức cách mạng là:
- A. Bản án chế độ thực dân Pháp (1925).
 - B. Đường Kách mệnh (1927). *
 - C. Đời sống mới (1947).
 - D. Đạo đức cách mạng (1955).
- Câu 334.** Chọn phương án đúng nhất: Một trong những nguồn gốc hình thành tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là
- A. đạo đức Nho giáo .
 - B. Tinh hoa đạo đức phương Đông. *
 - C. đạo đức Phật giáo.
 - D. đạo đức Thiên chúa giáo.
- Câu 335.** Chọn phương án đúng nhất: Một trong những nguồn gốc hình thành tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là
- A. đạo đức Nho giáo
 - B. đạo đức Phật giáo
 - C. đạo đức Thiên chúa giáo
 - D. tinh hoa đạo đức nhân loại *
- Câu 336.** Bản chất đạo đức Hồ Chí Minh được quyết định trực tiếp bởi nguồn gốc nào sau đây?
- A. Truyền thống đạo đức Việt Nam.
 - B. Tinh hoa đạo đức phương Đông.
 - C. Tư tưởng đạo đức Mác - Lênin. *
 - D. Tinh hoa đạo đức nhân loại.
- Câu 337.** Chọn phương án đúng nhất: Đặc điểm nổi bật của tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là gì?
- A. Khác với đạo đức của giai cấp phong kiến.
 - B. Khác với đạo đức của giai cấp tư sản.
 - C. Ngược lại các kiểu đạo đức của giai cấp thống trị. *
 - D. Có nét giống với đạo đức Phật giáo.
- Câu 338.** Chọn phương án sai: Đạo đức mới của Hồ Chí Minh không phải vì danh vọng cá nhân, mà vì lợi ích
- A. của Đảng .
 - B. của người nô lệ. *
 - C. của nhân loại .
 - D. của dân tộc.
- Câu 339.** Chọn phương án phản ánh tính giai cấp trong đạo đức Hồ Chí Minh: Đạo đức mới của Hồ Chí Minh không phải vì danh vọng cá nhân, mà vì lợi ích

- A. của Đảng .
- B. của dân tộc.
- C. của nhân loại.
- D. cả A, B, C. *

Câu 340. Chọn phương án đúng nhất: Theo Hồ Chí Minh, đạo đức có vai trò gì đối với người cách mạng?

- A. Là nguồn gốc của người cách mạng.
- B. Là nguồn lực của người cách mạng.
- C. Là nền tảng của người cách mạng.
- D. Là gốc, là nguồn, là nền tảng của người cách mạng. *

Câu 341. Theo Hồ Chí Minh, đối với mỗi con người đạo đức có vai trò gì?

- A. Là nền tảng lý luận của mỗi con người.
- B. Là động lực giúp con người vượt qua khó khăn. *
- C. Là định hướng lý tưởng cho mỗi người.
- D. Là thước đo sự giàu có về vật chất.

Câu 342. Hồ Chí Minh đã nêu lên hai mươi ba điều về tư cách của người cách mạng trong tác phẩm nào?

- A. Bản án chế độ thực dân Pháp (1925).
- B. Nhật ký chìm tàu (1930).
- C. Đường Kách mệnh (1927). *
- D. Sửa đổi lối làm việc (1947).

Câu 343. Chọn phương án không thuộc quan điểm của Hồ Chí Minh: Đạo đức là

- A. gốc, là nền tảng của người cách mạng.
- B. thước đo lòng cao thượng của con người.
- C. điều kiện cần và đủ để mỗi người hoàn thành tốt nhiệm vụ. *
- D. động lực giúp con người vượt qua mọi khó khăn, gian khổ.

Câu 344. Chọn phương án sai: Đạo đức được Hồ Chí Minh xem xét

- A. đối với mọi đối tượng.
- B. trên mọi lĩnh vực hoạt động của con người.
- C. thông qua tư tưởng, tình cảm của con người. *
- D. trên mọi phạm vi từ hẹp đến rộng.

Câu 345. Chọn phương án sai: Theo Hồ Chí Minh, đạo đức con người thể hiện trong mối quan hệ giữa bản thân với

- A. công việc.
- B. lý tưởng. *
- C. chính mình .
- D. người khác.

Câu 346. Chọn phương án đúng nhất: Theo Hồ Chí Minh, phẩm chất đạo đức cơ bản của con người Việt Nam mới là:

- A. Trung với nước, hiếu với dân.
- B. Yêu thương con người, tinh thần quốc tế trong sáng
- C. Cần kiệm liêm chính, chí công vô tư.
- D. Cả ba phương án trên. *

Câu 347. Hồ Chí Minh cho rằng: Trung với nước phải gắn với

- A. thi đua.
- B. hiếu với cha mẹ.
- C. hiếu với dân
- D.

- Câu 348.** Chọn phương án không thuộc những phẩm chất đạo đức cơ bản của con người Việt Nam mới mà Hồ Chí Minh yêu cầu:
- A. Trung với nước, hiếu với dân; tinh thần quốc tế trong sáng.
 - B. Chiến đấu kiên cường, không sợ hy sinh. *
 - C. Cần kiệm liêm chính, chí công vô tư.
 - D. Yêu thương con người.
- Câu 349.** Theo Hồ Chí Minh, trong các phẩm chất đạo đức cơ bản của con người Việt Nam mới, phẩm chất nào quan trọng nhất, bao trùm nhất?
- A. Trung với nước, hiếu với dân. *
 - B. Có tinh thần quốc tế trong sáng.
 - C. Yêu thương con người.
 - D. Cần kiệm liêm chính, chí công vô tư.
- Câu 350.** Phẩm chất đạo đức nào dưới đây theo Hồ Chí Minh gắn liền với hoạt động hàng ngày của mỗi người?
- A. Trung với nước, hiếu với dân.
 - B. Có tinh thần quốc tế trong sáng.
 - C. Yêu thương con người.
 - D. Cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. *
- Câu 351.** Một trong bốn phẩm chất cơ bản của con người Việt Nam trong thời đại mới theo Hồ Chí Minh là:
- A. Trung với nước, hiếu với dân. *
 - B. Trung quân, ái quốc.
 - C. Có tinh thần cách mạng vô sản.
 - D. Sẵn lòng giúp đỡ người khác.
- Câu 352.** Chọn phương án đúng nhất: Một trong bốn phẩm chất đạo đức cơ bản của con người Việt Nam mới theo Hồ Chí Minh là:
- A. Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào.
 - B. Yêu thương con người. *
 - C. Yêu chủ nghĩa xã hội.
 - D. Yêu lao động, ham học hỏi.
- Câu 353.** Chọn phương án đúng nhất theo Hồ Chí Minh: Một trong bốn phẩm chất đạo đức cơ bản của con người Việt Nam mới là:
- A. Tinh thần quốc tế trong sáng, thủy chung. *
 - B. Yêu thương những con người cùng cảnh.
 - C. Tinh thần cách mạng vô sản trong sáng.
 - D. Yêu lao động, chiến đấu ngoan cường.
- Câu 354.** Chọn phương án đúng nhất. Theo Hồ Chí Minh, một trong những nội dung chủ yếu của “*trung với nước*” là:
- A. Xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.
 - B. Quyết tâm phấn đấu thực hiện mục tiêu cách mạng. *
 - C. Thực hiện đầy đủ quyền công dân.

- D. Tin dân, học dân, phục vụ nhân dân.
- Câu 355.** Chọn phương án đúng nhất. Theo Hồ Chí Minh nội dung chủ yếu của “*hiếu với dân*” là gì?
- A. Xây dựng nhà nước thân dân.
 - B. Thực hiện dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra.
 - C. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. *
 - D. Đem tài dân, sức dân, của dân làm lợi cho dân.
- Câu 356.** Chọn phương án đúng nhất. Theo Hồ Chí Minh, nội dung chủ yếu của “*tinh thần quốc tế trong sáng*” là gì?
- A. Tinh thần đoàn kết quốc tế vô sản.
 - B. Đoàn kết với các dân tộc bị áp bức và nhân dân các nước.
 - C. Đoàn kết với tất cả những người tiến bộ trên thế giới.
 - D. Cả ba phương án trên. *
- Câu 357.** Chọn phương án đúng nhất. Để xây dựng đạo đức mới, theo Hồ Chí Minh cần vận dụng nguyên tắc gì?
- A. Nói đi đôi với làm, phải nêu gương về đạo đức.
 - B. Xây đi đôi với chống.
 - C. Phải tu dưỡng đạo đức suốt đời.
 - D. Cả ba phương án trên. *
- Câu 358.** Để xây dựng đạo đức cách mạng, nguyên tắc nào là quan trọng nhất?
- A. Nói đi đôi với làm, phải nêu gương về đạo đức. *
 - B. Xây đi đôi với chống, phải tạo thành phong trào quần chúng.
 - C. Phải tu dưỡng đạo đức suốt đời.
- Câu 359.** Chọn phương án đúng nhất: Một trong những nguyên tắc cơ bản xây dựng đạo đức mới của Hồ Chí Minh là
- A. nói đi đôi với làm, ham học hỏi.
 - B. nói ít làm nhiều, luôn giúp đỡ người khác.
 - C. nói đi đôi với làm, nêu gương về đạo đức. *
 - D. kết hợp giữa gia đình, nhà trường, xã hội.
- Câu 360.** Chọn phương án không thuộc nguyên tắc xây dựng đạo đức mới của Hồ Chí Minh:
- A. Nói đi đôi với làm, nêu gương về đạo đức.
 - B. Xây đi đôi với chống.
 - C. Tự phê bình và phê bình. *
 - D. Phải tu dưỡng đạo đức suốt đời.
- Câu 361.** Chọn phương án đúng nhất: Một trong những nguyên tắc cơ bản xây dựng đạo đức mới mà Hồ Chí Minh đề ra là
- A. phải kiên nhẫn rèn luyện đạo đức.
 - B. phải tu dưỡng đạo đức suốt đời. *
 - C. kết hợp giữa gia đình với đoàn thể.
 - D. tự rèn luyện đạo đức ngay từ nhỏ.
- Câu 362.** Chọn phương án không thuộc những nguyên tắc xây dựng đạo đức mới của Hồ chí Minh là:
- A. Phải tu dưỡng đạo đức suốt đời.
 - B. Rèn luyện đạo đức trong hoàn cảnh khó khăn. *

- C. Nói đi đôi với làm, phải nêu gương về đạo đức.
- D. Xây đi đôi với chống, phải tạo thành phong trào quần chúng.

Câu 363. Chọn phương án không thuộc những nguyên tắc xây dựng đạo đức mới của Hồ Chí Minh?

- A. Nói đi đôi với làm, ham hiểu biết. *
- B. Nói đi đôi với làm, phải nêu gương về đạo đức.
- C. Xây đi đôi với chống, phải tạo thành phong trào quần chúng.
- D. Phải tu dưỡng đạo đức suốt đời.

Câu 364. Chọn phương án đúng điền vào chỗ trống để hoàn thành câu nói của Hồ Chí Minh: “*Chống và bệnh quan liêu cũng quan trọng và cần kíp như việc đánh giặc trên mặt trận*”.

- A. phá hoại của công
- B. bảo thủ, trì trệ
- C. tham ô, lãng phí *
- D. chia rẽ, bè phái

Câu 365. Chọn phương án đúng để hoàn thành câu nói của Hồ Chí Minh: “*Người cách mạng phải có thì mới gánh được nặng và đi được xa*”.

- A. phương pháp cách mạng
- B. đạo đức cách mạng *
- C. trí tuệ uyên thâm
- D. ý chí cách mạng

Câu 366. Theo Hồ Chí Minh: Cán bộ, đảng viên muốn cho dân tin, dân phục, dân yêu thì không phải “*viết lên trán hai chữ cộng sản là được quần chúng yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có*”.

- A. Sự quyết đoán.
- B. Tư cách đạo đức. *
- C. Tài năng.
- D. Nhiệt tình cách mạng.

Câu 367. Văn kiện cuối cùng Hồ Chí Minh đề cập đến đạo đức cách mạng là:

- A. Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân
- B. Di chúc *
- C. Sửa đổi lỗi lầm việc
- D. Thường thức chính trị

Câu 368. “Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân” (1969) là tác phẩm cuối cùng của Hồ Chí Minh đề cập đến đạo đức cách mạng?

- A. Đúng.
- B. Sai. *

III. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG CON NGƯỜI MỚI

Câu 369. Trong các quan niệm về con người dưới đây, định nghĩa nào của Hồ Chí Minh?

- A. Con người là một tiểu vũ trụ.
- B. Con người được nhìn nhận như một chỉnh thể. *
- C. Con người là hoa của đất.
- D. Con người là động vật bậc cao.

Câu 370. Hồ Chí Minh đã đưa ra một định nghĩa độc đáo về con người: “*chữ người, nghĩa hẹp là gia đình, anh em, họ hàng, bầu bạn. Nghĩa rộng là đồng bào cả nước. Rộng nữa là*”

- A. Giai cấp.
- B. Dân tộc.
- C. Dân gian.
- D. Cả loài người. *

Câu 371. Trong các định nghĩa về con người dưới đây, định nghĩa nào không phải của Hồ Chí Minh?

- A. Con người là sản phẩm cao nhất của giới tự nhiên. *
- B. Chữ người theo nghĩa hẹp là gia đình, anh em, bầu bạn.
- C. Chữ người theo nghĩa rộng là đồng bào cả nước.
- D. Chữ người theo nghĩa rộng hơn là cả loài người.

Câu 372. Chọn phương án đúng nhất theo quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người đối với cách mạng: Con người là

- A. vốn quý của cách mạng.
- B. vốn quý nhất, nhân tố rất quan trọng của cách mạng.
- C. vốn quý nhất, nhân tố quyết định thành công của cách mạng. *
- D. vốn quý nhất, lực lượng chủ yếu của cách mạng.

Câu 373. Theo Hồ Chí Minh lịch sử do ai quyết định?

- A. Vĩ nhân kiệt xuất
- B. Quần chúng nhân dân *
- C. Tạo hóa
- D. Đảng Cộng sản

Câu 374. Đánh giá về vai trò của thanh niên trong cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “Tuổi trẻ là của xã hội”.

- A. mùa xuân *
- B. mùa hạ
- C. mùa thu
- D. mùa đông

Câu 375. Chọn phương án sai: Lòng khoan dung độ lượng đối với con người ở Hồ Chí Minh thể hiện chỗ nào?

- A. Chính sách đối với đảng viên, cán bộ mắc sai lầm khuyết điểm.
- B. Sử dụng những người đã từng làm việc cho chế độ cũ.
- C. Không ký một lệnh tử hình nào trong hai mươi tư năm làm Chủ tịch nước. *
- D. Chính sách nhân đạo đối với tù, hàng binh.

Câu 376. Chọn phương án đúng nhất: Lòng khoan dung độ lượng đối với con người ở Hồ Chí Minh thể hiện chỗ nào?

- A. Chính sách đối với đảng viên, cán bộ mắc sai lầm khuyết điểm.
- B. Việc sử dụng những người đã từng trong chế độ cũ.
- C. Chính sách nhân đạo đối với tù, hàng binh.
- D. Cả A, B, C. *

Câu 377. “*Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người*”. Đây là lời dạy của Hồ Chí Minh?

- A. Đúng. *

B. Sai.

Câu 378. “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố”. Đây là lời dạy của Hồ Chí Minh?

A. Đúng. *

B. Sai.

Câu 379. “Học, học nữa, học mãi” là phương châm của Hồ Chí Minh, đúng hay sai?

A. Đúng.

B. Sai. *

Một chương riêng

Câu 380 Nguyễn Tất Thành vào học trường Quốc học Huế năm nào?

A. 1906

B. 1907

C. 1908

D. 1911

Câu 381. Nguyễn Tất Thành đi tìm đường giải phóng dân tộc vào năm nào?

A. 1911 *

B. 1908

C. 1919

D. 1920

Câu 105. Nguyễn Ái Quốc quyết định lựa chọn con đường cách mạng vô sản vào thời gian nào?

A. 1920. *

B. 1921.

C. 1922.

D. 1930.

Câu 382. Nguyễn Ái Quốc thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa năm nào?

A. 1919

B. 1920

C. 1921 *

D. 1925

Câu 383. Nguyễn Ái Quốc thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên năm nào?

A. 1921

B. 1925 *

C. 1930

D. 1941

Câu 384. Nguyễn Ái Quốc chủ trì Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam vào thời gian nào?

A. 1921

B. 1927

C. 1930 *

D. 1941

Câu 385. Hồ Chí Minh trở về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam vào năm nào?

A. 1930.

B. 1939.

C. 1941. *

D. 1943.

Câu 386. Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa được Hồ Chí Minh và Quốc hội soạn thảo vào năm nào?

A. 1946 *

B. 1951

C. 1959

D. 1969

Câu 387. Hồ Chí Minh ở cương vị chủ tịch nước Việt Nam dân chủ cộng hòa trong bao nhiêu năm?

A. 10 năm

B. 15 năm

C. 24 năm *

Câu 49. Chọn phương án không thuộc những công việc mà Nguyễn Ái Quốc đã làm trong thời gian hoạt động ở nước ngoài từ 1911 đến 1920?

A. Phụ bếp, cào tuyết.

B. Dạy học. *

C. Bán báo.

D. Thợ ảnh, làm bánh.

Câu 388. Để xây dựng nhà nước hợp hiến theo tư tưởng Hồ chí Minh, cuộc tổng tuyển cử bầu Quốc hội khóa I nước Việt Nam dân chủ cộng hòa diễn ra vào thời gian nào?

A. 3 - 9 - 1945

B. 8 - 9 - 1945

C. 6 - 1- 1946 *

D. 19 - 12- 1946

Câu 389. Chọn phương án đúng: Trong Điều văn đọc tại Lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta đã ghi nhận Hồ Chí Minh là

D. anh hùng giải phóng dân tộc .

B. danh nhân văn hoá thế giới.

C. người làm rạng rỡ dân tộc Việt Nam. *

D. cả A và B.

Câu 390. “*Dân tộc ta, nhân dân ta, non sông đất nước ta đã sinh ra Hồ Chủ tịch, người anh hùng dân tộc vĩ đại, và chính người đã làm rạng rỡ dân tộc ta, nhân dân ta và non sông đất nước ta*”. Nhận định trên ở trong văn kiện nào?

A. Lời kêu gọi của BCH TƯ Đảng Lao động Việt Nam ngày 3.9.1969.

B. Bản thông cáo đặc biệt ngày 4.9.1969.

- C. Điều văn của BCH TƯ Đảng Lao động Việt Nam ngày 9.9.1969.*
D. Xã luận báo Nhân dân ngày 9.9.1969.

Câu 391. Năm 1990, nhân kỷ niệm 100 năm ngày sinh Hồ Chí Minh, UNESCO truy tặng Người danh hiệu gì?

- A. Người làm rạng rỡ Dân tộc Việt Nam.
B. Anh hùng giải phóng dân tộc và là nhà văn hoá lớn.
C. Anh hùng giải phóng dân tộc của Việt Nam và là nhà văn hoá kiệt xuất.
D. Anh hùng giải phóng dân tộc Việt Nam và là nhà mácxít.

BÚT DANH

Câu 392. Khi mới ra đời Hồ Chí Minh có tên gọi là gì?

- A. Nguyễn Sinh cung
B. Nguyễn Tất Thành
C. Nguyễn Ái Quốc

Câu 393. Năm 1901 Nguyễn Sinh Sắc làm lễ vào làng cho hai người con trai. Khi đó Hồ Chí Minh được cha đặt tên là gì?

- A. Nguyễn Sinh cung
B. Nguyễn Tất Thành
C. Nguyễn Ái Quốc

Câu 394. Nguyễn Tất Thành lấy tên Nguyễn Ái Quốc vào thời gian nào?

- A. 1911.
B. 1919. *
C. 1927.
D. 1930.

Câu 395. Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc có tên là Hồ Chí Minh vào thời gian nào?

- A. 1919.
B. 1930.
C. 1943.
D. 1945.

Câu 396. Những dân tộc nào lấy tên Bác Hồ làm họ?

- A. Pako và Vân Kiều
B. Tày và Lô lô
C. H'Mông và Thái
D. Cao Lan và Nùng.

Các tác phẩm tiêu biểu

Câu 397. Vở kịch nào của Nguyễn Ái Quốc đã vạch trần bộ mặt bán nước của vua Khải Định ?

- A. Con người biết mùi hun khói.
B. Vi hành.
C. Con rồng tre. *
D. Vực thẳm thuộc địa.

Câu 398. Văn kiện nào do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo đã trở thành cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng cộng sản Việt Nam?

- A. Bản án chế độ thực dân Pháp.
B. Chánh cương, sách lược vắn tắt. *

C. Đường Kách mệnh.

D. Bản yêu sách 8 điểm của nhân dân An Nam.

Câu 399. Nhân kỷ niệm 39 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Hồ Chí Minh viết bài báo “Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch”.

A. tham ô, lãng phí, quan liêu.

B. chủ nghĩa cá nhân. *

C. Lợi ích cá nhân.

D. Lợi ích nhóm.

Câu 400. Trong bản bổ sung cho Di chúc, Hồ Chí Minh đề cập đến công việc đầu tiên là gì?

A. Tập trung phát triển kinh tế.

B. Công việc đối với con người. *

C. Xây dựng Đảng vững mạnh.

D. Xây dựng khối đại đoàn kết.